

Chương trình tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017



	Thời gian	Nội dung
	08:00 – 08:15	Đại biểu đăng ký tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2017
	08:15 – 08:25	Ổn định tổ chức chuẩn bị Đại hội Chào cờ. Tuyên bố lý do và khai mạc
3.	08:30 – 08:50	Giới thiệu và thông qua: - Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ; - Đoàn chủ tịch; Biểu quyết và thông qua - Ban kiểm phiếu; - Ban thư ký Đại hội;
4.	08:50 – 09:05	Giới thiệu và thông qua <i>Chương trình ĐHĐCĐ</i>
5.	09:05 – 09:20	<i>Nội dung 1:</i> Báo cáo về hoạt động của HĐQT năm 2016
6.	09:20 – 09:35	<i>Nội dung 2:</i> Báo cáo về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016 và kế hoạch kinh doanh năm 2017
7.	09:35 – 09:50	<i>Nội dung 3:</i> Báo cáo của Ban kiểm soát về: - Kết quả giám sát tình hình hoạt động kinh doanh và tài chính Công ty, kết quả giám sát hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc; - Tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và từng kiểm soát viên.
8.	09:50 – 10:00	<i>Nội dung 4:</i> Tờ trình v/v thông qua BCTC đã kiểm toán năm 2016 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2016, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017
9.	10:00 – 10:15	<i>Nội dung 5:</i> Tờ trình v/v báo cáo thù lao HĐQT, BKS năm 2016; và dự kiến thù lao HĐQT, BKS năm 2017
10.	10:15 – 10:25	<i>Nội dung 6:</i> Tờ trình v/v lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính cho giai đoạn năm 2017 - 2019
11.	10:25 – 10:35	<i>Nội dung 7:</i> Tờ trình v/v báo cáo tình hình thực hiện phương án tăng vốn năm 2016 và phương án tăng vốn điều lệ năm 2017
12.	10:35 – 10:45	<i>Nội dung 8:</i> Tờ trình v/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ BSC



STT	Thời gian	Nội dung
13.	10:45 – 11:05	<i>Nội dung 9:</i> Tờ trình v/v phương án nhân sự giữ vị trí thành viên Hội đồng quản trị độc lập Cổ đông thảo luận và biểu quyết; Ban kiểm phiếu làm nhiệm vụ;
14.	11:05 – 11:15	Nghỉ giải lao
15.	11:15 – 11:40	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông
16.	11:40 – 12:00	Bế mạc Đại hội

**Lưu ý: Trình tự nội dung chương trình có thể được điều chỉnh để phù hợp với tình hình thực tiễn.*



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DỰ THẢO

QUY CHẾ TỔ CHỨC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

PHẦN I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (sau đây gọi là “Công ty”).

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3. Cổ đông/ đại diện cổ đông tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

Điều 4: Điều kiện tham dự Đại hội

Các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự họp Đại hội hoặc ủy quyền hợp pháp cho người khác tham dự Đại hội.

PHẦN II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ KHI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông (đại diện cổ đông được ủy quyền) khi tham gia dự Đại hội:

1. Cổ đông phổ thông có quyền tham dự, thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông; mỗi cổ phần phổ thông tương ứng với một phiếu biểu quyết.
2. Trường hợp cổ đông vì lý do riêng không đến dự Đại hội đồng cổ đông được, nếu muốn ủy quyền thì có thể ủy quyền bằng Giấy ủy quyền (theo mẫu quy định) cho một người khác thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội, hoặc gửi ý kiến biểu quyết bằng thư đảm bảo đến Ban Tổ chức Đại hội chậm nhất là 11h ngày 24/04/2017.

Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự Đại hội phải mang theo các giấy tờ sau: (i) thư mời họp; (ii) giấy tờ tùy thân (CMND hoặc hộ chiếu),



(iii) giấy ủy quyền (nếu là đại diện được ủy quyền của cổ đông) để làm các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội. Cổ đông chỉ được chính thức tham dự và biểu quyết tại cuộc họp sau khi đã thực hiện các thủ tục đăng ký và chứng minh tư cách cổ đông hoặc/và đại diện ủy quyền của mình là hợp lệ.

3. Trường hợp cổ đông đã ủy quyền cho người khác mà không có thông báo bằng văn bản về việc hủy ủy quyền thì cổ đông đó khi tham dự Đại hội không được nhận thẻ biểu quyết tại Đại hội nếu người được ủy quyền của họ đã làm thủ tục nhận thẻ biểu quyết.
4. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho bên thứ ba.
5. Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty sẽ thông báo công khai chương trình Đại hội. Những ý kiến của các cổ đông hoặc thông qua đại diện ủy quyền tại Đại hội sẽ được thảo luận công khai và biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết tùy theo từng vấn đề.
6. Cổ đông đến dự Đại hội sau khi cuộc họp khai mạc phải thực hiện các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban Tổ chức Đại hội và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay sau khi đăng ký, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.
7. Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông phải nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, ứng xử văn minh lịch sự, không gây mất trật tự và tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội và sự điều hành của Chủ tọa Đại hội;
8. Trường hợp cổ đông rời cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết mà không thông báo với Ban Kiểm phiếu thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Tổ chức Đại hội, Tiểu ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội, Ban Kiểm phiếu

1. Ban Tổ chức Đại hội do Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty quyết định thành lập. Ban Tổ chức Đại hội có thể lập các Tiểu ban để hỗ trợ trong quá trình tổ chức Đại hội.
2. Tiểu ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội (sau đây gọi là Tiểu ban Kiểm tra tư cách cổ đông) do Ban Tổ chức Đại hội chỉ định, có các quyền và nghĩa vụ sau:
 - Kiểm tra tư cách dự họp của các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình;
 - Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông dự Đại hội;

- Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Tiểu ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp thẻ biểu quyết và phát tài liệu của Đại hội;
3. Ban Kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông thường niên biểu quyết thông qua tại cuộc họp. Ban Kiểm phiếu có 03 thành viên, không phải là các ứng viên vào thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, do Chủ tọa giới thiệu, đề xuất và được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Hướng dẫn cổ đông và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông cách sử dụng Thẻ biểu quyết;
- Thu lại Thẻ biểu quyết sau khi kết thúc Đại hội;
- Kiểm đếm số phiếu biểu quyết theo từng loại: đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến và báo cáo kết quả biểu quyết để Chủ tọa công bố trước Đại hội;

Điều 7. Chủ tọa và Ban Thư ký Đại hội

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông thường niên. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt thì Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc các thành viên còn lại của Hội đồng quản trị bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp; trường hợp không có người có thể làm chủ tọa thì thành viên Hội đồng quản trị có chức vụ cao nhất điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.
2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cuối cùng.
3. Chủ tọa tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự, và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.
4. Chủ tọa có quyền trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác nếu nhận thấy rằng:
 - Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp.
 - Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

111
CÔNG
ĐỒ PI
TUNG I
N HÂN
PHÁ
VIỆT
KIỂM

5. Ban Thư ký Đại hội gồm 02 thành viên do Chủ tọa cử. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, phản ánh trung thực, chính xác nội dung Đại hội trong Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

PHẦN III. TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65%¹ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được chốt.

Điều 9. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội sẽ thảo luận và biểu quyết thông qua chương trình và nội dung cuộc họp ngay sau khi hoàn thành các thủ tục khai mạc để buổi họp được diễn ra hợp lệ.
2. Đại hội sẽ lần lượt được tiến hành theo nội dung chương trình của Đại hội và thảo luận trước khi biểu quyết thông qua các vấn đề trong nội dung trên.

Việc biểu quyết thông qua từng nội dung trong Đại hội được thực hiện theo quy định tại Điều 11 Quy chế này.

Điều 10. Nguyên tắc phát biểu tại Đại hội

1. Cổ đông phát biểu ý kiến thảo luận, chất vấn tại Đại hội phải thực hiện theo nguyên tắc sau:
 - Phải giơ tay xin ý kiến của Chủ tọa và chỉ được phát biểu sau khi được Chủ tọa đồng ý. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu.
 - Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng cổ đông lên trình bày ý kiến của mình.
 - Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận. Chủ tọa có quyền cắt ngang phần trình bày ý kiến của các cổ đông nếu thấy cần thiết.

¹ Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 ban hành, có hiệu lực từ ngày 01/07/2015;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 13/04/2013, được sửa đổi, bổ sung năm 2016;
- Công văn số 1183/UBCK-QLCB ngày 15/03/2016 v/v một số vấn đề cần lưu ý khi tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2016

- Các ý kiến đóng góp hoặc chất vấn sẽ được tập hợp cùng lúc và được giải đáp tuần tự sau.

2. Các đề xuất của cổ đông phải đảm bảo các điều kiện sau:

- Ngắn gọn, rõ ràng và tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chương trình Đại hội đã thông qua.
- Tổng thời lượng phát biểu của một cổ đông tối đa không quá 5 phút. Nếu quá thời lượng này, Chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu cổ đông lập các câu hỏi, kiến nghị thành văn bản, Ban Thư ký Đại hội phải ghi nhận và Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho cổ đông trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị của cổ đông.
- Không trình bày lại những vấn đề đã được đề cập trước.
- Nội dung đề xuất không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn doanh nghiệp.

Điều 11. Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên

1. Cổ đông có thể biểu quyết thông qua các vấn đề theo các hình thức sau:

- Biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng Thẻ biểu quyết;
- Biểu quyết thông qua việc cử người đại diện ủy quyền tới dự họp, khi đó người đại diện ủy quyền tham dự Đại hội và biểu quyết như hình thức cổ đông trực tiếp dự họp;
- Gửi phiếu biểu quyết bằng thư đảm bảo đến Ban Tổ chức Đại hội chậm nhất 03 ngày làm việc trước khi khai mạc cuộc họp (cụ thể là trước 11h ngày 24/04/2017). Trong trường hợp này, Trưởng ban Kiểm phiếu của Đại hội đồng cổ đông có quyền mở phiếu biểu quyết của cổ đông đó.

2. Ngoại trừ trường hợp biểu quyết thông qua các vấn đề về loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán phải được ít nhất 75%² tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông, đại diện ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại hội và

² Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 ban hành, có hiệu lực từ ngày 01/07/2015;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 13/04/2013, được sửa đổi, bổ sung năm 2016;
- Công văn số 1183/UBCK-QLCB ngày 15/03/2016 v/v một số vấn đề cần lưu ý khi tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2016

C.
TY
HÀN
HỘI
ĐẦU
TR
NAM
19

của các cổ đông biểu quyết vắng mặt qua Phiếu biểu quyết đồng ý thông qua, những vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 được Đại hội thông qua khi có ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông, đại diện ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại hội và của các cổ đông biểu quyết vắng mặt qua Phiếu biểu quyết đồng ý thông qua.

3. Hình thức biểu quyết các vấn đề

Việc biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 được thực hiện bằng hai (02) hình thức: biểu quyết vắng mặt qua Phiếu biểu quyết theo mẫu trong bộ tài liệu họp ĐHĐCĐ đã được đăng website theo quy định và biểu quyết trực tiếp bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

- Đối với trường hợp biểu quyết vắng mặt bằng Phiếu biểu quyết: cổ đông sẽ cho ý kiến Đồng ý/Không đồng ý/Không có ý kiến đối với từng nội dung cụ thể và gửi lại cho Ban tổ chức trước ngày tổ chức Đại hội.
- Đối với trường hợp biểu quyết trực tiếp bằng Thẻ biểu quyết: Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sẽ biểu quyết cho từng nội dung trong chương trình Đại hội bằng cách giơ Thẻ biểu quyết của mình khi được Chủ tọa hỏi Đồng ý/Không đồng ý/Không có ý kiến về từng nội dung cụ thể. Trường hợp cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết thì coi như tán thành. Cổ đông chỉ được giơ Thẻ biểu quyết một lần đối với từng nội dung biểu quyết.

Ban Kiểm phiếu sẽ có trách nhiệm kiểm phiếu cả 02 hình thức biểu quyết này và thông báo cho Chủ tọa để thông báo kết quả tại Đại hội đồng cổ đông.

Điều 12. Nghị quyết và Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản của Đại hội. Biên bản và Dự thảo Nghị quyết của Đại hội được đọc tại Đại hội và Đại hội biểu quyết thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

Biên bản và Nghị quyết Đại hội cùng các tài liệu kèm theo được lưu giữ tại Trụ sở Công ty theo quy định.

PHẦN IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Quy chế này gồm 4 phần và 12 điều khoản, được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam thông qua và có hiệu lực ngay khi được thông qua.
2. Cổ đông và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



BÁO CÁO

V/v: Hoạt động của Hội Đồng Quản trị năm 2016

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC) kính trình Đại hội đồng cổ đông “*Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị BSC năm 2016*”:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2016

Năm 2016, tăng trưởng kinh tế chậm lại do khủng hoảng tài chính toàn cầu, cùng với quá trình già hóa dân số đã gây ảnh hưởng lâu dài đến năng suất của các nền kinh tế phát triển. Ngoài ra, tăng trưởng thương mại toàn cầu tiếp tục xu hướng chậm lại, xuống mức 2,3% (năm 2014 là 3,9%; năm 2015 là 2,6%). Nguyên nhân quan trọng là Trung Quốc cân bằng lại nền kinh tế theo hướng giảm tỷ trọng đầu tư đã gây ảnh hưởng đến nhu cầu hàng hóa phục vụ đầu tư và hàng hóa trung gian.

Kết thúc năm 2016, BSC đã hoàn thành vượt kế hoạch tài chính được giao với các kết quả nổi bật về thị phần môi giới cổ phiếu và trái phiếu. Công ty đã hoàn thành đạt và vượt hầu hết các chỉ tiêu KHKD.

Một số kết quả nổi bật như sau:

1. *Thị phần môi giới cổ phiếu* năm 2016 đạt mức 4,02% đạt 103% kế hoạch năm được giao là 3,9%.
2. Thị phần môi giới trái phiếu chính phủ của BSC tiếp tục duy trì được vị trí đứng đầu sàn HNX.
3. Lợi nhuận trước thuế thực hiện đạt 126 tỷ đồng, đạt 168% kế hoạch Đại hội cổ đông phê duyệt.
4. *Tỷ lệ an toàn vốn khả dụng* (theo TT226) tại ngày 31/12 là 695%, thuộc nhóm tốt theo quy định của UBCK ($\geq 180\%$).
5. *Thu dịch vụ ròng* năm 2016 đạt 86,1 tỷ đồng.

Tuy vậy, BSC vẫn cần tiếp tục nỗ lực trong việc tăng dần thứ hạng về thị phần môi giới, tăng tỷ trọng thu từ dịch vụ và tìm kiếm nhà đầu tư chiến lược trong thời gian tới.



II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2016

1. Tổng kết các cuộc họp và Nghị quyết của Hội đồng quản trị

Trong năm 2016, nhằm thông qua những vấn đề lớn trong hoạt động của Công ty, HĐQT tiếp tục duy trì các cuộc họp với sự tham gia của các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và một số cán bộ chủ chốt trong Công ty. Các cuộc họp của HĐQT nhằm mục tiêu bàn bạc, thảo luận và thống nhất các quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT để kịp thời đưa ra những chỉ đạo trong điều hành hoạt động kinh doanh của BSC phù hợp với biến động của thị trường. Theo đó, HĐQT đã tổ chức bảy (07) cuộc họp tập trung và hai mươi (20) cuộc họp bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản (*Chi tiết theo phụ lục 01 và 02 đính kèm*).

2. Nội dung hoạt động của từng thành viên Hội đồng quản trị

Năm 2016, mỗi thành viên HĐQT BSC đã có nhiều nỗ lực để hoàn thiện bản thân cũng như cải thiện năng lực quản trị, thông qua đó nâng cao chất lượng quản trị BSC phù hợp với quy định hiện hành và tiệm cận thông lệ quốc tế. Nội dung hoạt động của từng thành viên HĐQT được trình bày chi tiết trong Phụ lục 03 đính kèm.

3. Kết quả giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc

Trong năm 2016, với các hình thức kiểm tra, giám sát trực tiếp và gián tiếp việc thực hiện các nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông, hoạt động của Ban Tổng Giám đốc đã đạt được những kết quả như sau:

- Phân công nhiệm vụ rõ ràng của Tổng Giám đốc cho các thành viên trong Ban Tổng Giám đốc và định kỳ tổ chức các cuộc họp giao ban hàng tháng, hàng quý để đánh giá kết quả triển khai các nhiệm vụ được giao.
- Ban Tổng Giám đốc đã tiếp thu và có những biện pháp triển khai những nhiệm vụ mà Hội đồng quản trị phân quyền, thường xuyên cập nhật tình hình hoạt động Công ty qua báo cáo trực tiếp hoặc báo cáo bằng các văn bản định kỳ.
- Ban Tổng Giám đốc định kỳ thực hiện báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty và kết quả thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT.
- Ban Tổng giám đốc đã triển khai hoạt động kinh doanh của đơn vị phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và tuân thủ đúng Điều lệ Công ty, quy định của pháp luật.
- Kiểm soát có hiệu quả, thực hiện tốt vai trò quản trị rủi ro trong các mảng hoạt động nghiệp vụ của Công ty theo đúng các quy định của pháp luật và các quy định về kinh doanh chứng khoán.

- Ban Tổng Giám đốc đã chủ động trong việc xây dựng và đề xuất những vấn đề trọng yếu của Công ty lên Hội đồng quản trị.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2017

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị BSC sẽ tiếp tục đồng hành và sát cánh cùng Ban Điều hành để định hướng và chỉ đạo hoạt động kinh doanh của Công ty nhằm giữ vững thành quả đã đạt được và nâng cao năng lực cạnh tranh trên phạm vi toàn Công ty. Cụ thể:

- Nâng cao năng lực tài chính thông qua việc phát hành cổ phiếu tăng vốn, từng bước tự chủ tài chính trong điều kiện hội nhập để củng cố và xây dựng vị thế BSC trên thị trường trong nước và khu vực ASEAN;
- Tập trung phát triển dịch vụ trong đó đặc biệt là các nghiệp vụ Ngân hàng Đầu tư, M&A. Lấy tư vấn làm thế mạnh nổi trội, vượt trội của BSC trong giai đoạn tới, thể hiện đẳng cấp và giá trị của BSC;
- Lấy sự hài lòng của khách hàng và đối tác làm thước đo uy tín của BSC; thúc đẩy quảng bá thương hiệu;
- Nâng cao năng lực quản trị theo mô hình hoạt động của một công ty chứng khoán hội nhập đầy đủ. Nâng cao kỹ năng, tính chuyên nghiệp và đạo đức nghề nghiệp. Xây dựng chính sách động lực, nâng cao năng lực đội ngũ;
- Tham gia các giao dịch tư vấn IPO lớn cho các Doanh nghiệp nhà nước trong thời gian tới. Nghiên cứu thực hiện các giao dịch tư vấn phát hành, niêm yết ra thị trường khu vực và quốc tế trong bối cảnh cộng đồng kinh tế chung ASEAN đang được hình thành.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận

- Như kính trình
- Lưu VT

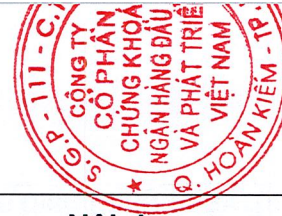
TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



PHỤ LỤC 01: NỘI DUNG CÁC CUỘC HỌP CỦA HĐQT BSC NĂM 2016
(HÌNH THỨC TRỰC TIẾP)

Phiên họp	Ngày	Số thành viên tham dự	Nội dung
1.	22/02/2016	04	Vay vốn tại Ngân hàng TMCP Phát triển Hồ Chí Minh – Chi nhánh Hàng Xanh
2.	28/04/2016	04	Bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
3.	24/08/2016	04	Bổ sung kế hoạch trang bị tài sản cố định – đầu tư hệ thống phần mềm phái sinh
4.	15/08/2016	04	Vay vốn tại Ngân hàng Việt Nga
5.	28/10/2016	04	Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc Chi nhánh Hồ Chí Minh



STT	Số văn bản	Ngày họp	Nội dung
			hành
17.	23/BB-HĐQT	26/10/2016	Đề xuất chủ trương cải tạo sửa chữa mặt bằng tầng 10 và trang bị nội thất bổ sung cho một số phòng ban tại 35 Hàng Vôi
18.	24/BB-HĐQT	14/11/2016	Trích lập quỹ dự phòng tiền lương năm 2016
19.	25/BB-HĐQT	26/12/2016	Kế hoạch trang bị tài sản cố định và đầu tư xây dựng cơ bản năm 2017
20.	27/BB-HĐQT	31/12/2016	Điều chỉnh lương chức danh định kỳ năm 2016

PHỤ LỤC 02. NỘI DUNG CÁC CUỘC HỌP CỦA HĐQT BSC NĂM 2016

(HÌNH THỨC LẤY Ý KIẾN BẰNG VĂN BẢN)

STT	Số văn bản	Ngày họp	Nội dung
1.	01/BB-HĐQT	07/01/2016	Đề xuất thay đổi nhận diện thương hiệu công ty
2.	02/BB-HĐQT	07/01/2016	Báo cáo đánh giá triển khai nghiệp vụ QTRR năm 2015 và phê duyệt chính sách QTRR cho năm 2016
3.	03/BB-HĐQT	19/01/2016	Trích quỹ lương hiệu suất cao năm 2015 công ty BSC
4.	04/BB-HĐQT	21/01/2016	Đề xuất tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2016
5.	05/BB-HĐQT	27/01/2016	Kế hoạch trang bị tài sản cố định và đầu tư xây dựng cơ bản năm 2016
6.	07/BB-HĐQT	03/03/2016	Trích lập các quỹ và phân chia lợi nhuận sau thuế cho năm tài chính 2015
7.	08/BB-HĐQT	03/03/2016	Dự thảo BCKT 2015
8.	09/BB-HĐQT	23/03/2016	Chiến lược đầu tư cổ phiếu năm 2016
9.	11/BB-HĐQT	09/05/2016	Báo cáo đánh giá và giám sát QTRR quý 1.2016
10.	12/BB-HĐQT	09/06/2016	Thoái vốn OTC
11.	13/BB-HĐQT	10/06/2016	Kế hoạch tăng vốn điều lệ thông qua hình thức tạm ứng cổ tức bằng cổ phiếu năm 2016
12.	14/BB-HĐQT	21/06/2016	Điều chỉnh một số nội dung thuộc Quyết định số 03/QĐ-HĐQT về phân cấp ủy quyền trong quản trị và điều hành hoạt động
13.	15/BB-HĐQT	27/06/2016	Bổ nhiệm kế toán trưởng
14.	16/BB-HĐQT	28/06/2016	Đề xuất mở rộng diện tích trụ sở làm việc công ty BSC tại tầng 10 – 35 Hàng Vôi – Hà Nội
15.	18/BB-HĐQT	04/08/2016	Tăng vốn điều lệ thông qua hình thức tạm ứng cổ tức bằng cổ phiếu năm 2016
16.	21/BB-HĐQT	23/08/2016	Tham gia cung cấp dịch vụ giao dịch trong ngày theo quy định pháp luật hiện



PHỤ LỤC 03. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG CỦA TỪNG THÀNH VIÊN HĐQT BSC NĂM 2016

STT	Thành viên HĐQT	Nội dung hoạt động cụ thể
1.	Chủ tịch Hội đồng quản trị Đoàn Ảnh Sáng	<ul style="list-style-type: none">- Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị- Triệu tập và chủ tọa các cuộc họp Hội đồng quản trị- Thông qua Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị- Lãnh đạo và đảm bảo sự hoạt động có hiệu quả của Hội đồng quản trị trong các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị.- Thực hiện giám sát, chỉ đạo, định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty để hoàn thành các nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông đã thông qua
2.	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Đỗ Huy Hoài	<ul style="list-style-type: none">- Tổ chức, thực hiện và giám sát các Nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản trị- Thực thi những nhiệm vụ và trách nhiệm theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị- Chỉ đạo, giám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty theo thẩm quyền- Điều hành chung mọi hoạt động của Công ty- Chỉ đạo, điều hành hoạt động của một số phòng nghiệp vụ theo phân công nhiệm vụ trong Ban điều hành- Đảm bảo cung cấp thông tin kịp thời và đầy đủ từ Ban điều hành Công ty đến Hội đồng quản trị- Chỉ đạo công tác chuẩn bị chương trình, nội dung, các tài liệu phục vụ cuộc họp Hội đồng quản trị
3.	Ủy viên HĐQT Lê Ngọc Lâm	<ul style="list-style-type: none">- Hoàn thành các chỉ tiêu đã được giao tại Đại hội đồng cổ đông thường niên trong phạm vi thẩm quyền hoạt động của mình- Tham gia đầy đủ các cuộc họp chính thức của Hội đồng quản trị cũng

STT	Thành viên HĐQT	Nội dung hoạt động cụ thể
		<p>như tham gia ý kiến các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT bằng văn bản</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị - Tham gia chỉ đạo và hỗ trợ công ty trong các mảng nghiệp vụ đặc biệt liên quan đến hoạt động tư vấn tài chính, cổ phần hóa, M&A...
4.	Ủy viên HĐQT Nguyễn Thiều Sơn	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia đầy đủ các cuộc họp chính thức của Hội đồng quản trị cũng như tham gia ý kiến các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT bằng văn bản - Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị - Tham gia chỉ đạo và hỗ trợ công ty trong các mảng nghiệp vụ đặc biệt liên quan đến hoạt động đầu tư

BÁO CÁO

V/v: Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016 và kế hoạch kinh doanh năm 2017

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua “Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016 và kế hoạch kinh doanh năm 2017”.

PHẦN I: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 2016

I. MÔI TRƯỜNG KINH TẾ NĂM 2016

Năm 2016, tăng trưởng kinh tế chậm lại do khủng hoảng tài chính toàn cầu, cùng với quá trình già hóa dân số đã gây ảnh hưởng lâu dài đến năng suất của các nền kinh tế phát triển. Ngoài ra, tăng trưởng thương mại toàn cầu tiếp tục xu hướng chậm lại, xuống mức 2,3% (năm 2014 là 3,9%; năm 2015 là 2,6%). Nguyên nhân quan trọng là Trung Quốc cân bằng lại nền kinh tế theo hướng giảm tỷ trọng đầu tư đã gây ảnh hưởng đến nhu cầu hàng hóa phục vụ đầu tư và hàng hóa trung gian.

Một số nét chính của kinh tế vĩ mô Việt Nam năm 2016 cụ thể như sau :

- Tăng trưởng GDP chậm lại. Năm 2016 ước đạt mức 6,3%, giảm so với mức 6,7% của năm 2015.
- Lạm phát năm 2016 ước ở mức 4,85%, cao hơn năm 2015 (0,6%). Nhìn chung lạm phát được chủ động kiểm soát theo mục tiêu đề ra.
- Hệ thống tài chính đảm bảo tốt khả năng cung ứng vốn cho nền kinh tế: năm 2016 cung ứng khoảng 1 triệu 230 nghìn tỷ đồng cho nền kinh tế, tăng khoảng 11,39% so với năm 2015.
- Thị trường ngoại hối trong năm 2016 ổn định nhờ cán cân thanh toán tổng thể thặng dư. Biến động tỷ giá vào cuối năm chủ yếu do yếu tố mùa vụ và ảnh hưởng tâm lý từ thị trường tài chính quốc tế.

II. THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN NĂM 2016

Kinh tế vĩ mô có dấu hiệu chững lại, đã suy giảm tăng trưởng kinh tế toàn cầu đã tác động mạnh mẽ đến thị trường chứng khoán Việt nam.



Kết thúc phiên giao dịch ngày 30/12/2016, VN-index đạt 664,87, HNX-index đạt 80,12 tăng lần lượt 14,82% và 0,2% so với cuối tháng 12 năm 2015. Thanh khoản thị trường được cải thiện, giá trị giao dịch thị trường bình quân năm 2016 đạt 3.040 tỷ đồng/phiên, tăng 19,4% so với bình quân năm 2015.

Tuy nhiên, thị trường chứng khoán năm 2016 diễn biến khá phức tạp, chia làm 3 giai đoạn chính, cụ thể như sau:

- **Giai đoạn 1 (từ 5/1/2016 đến 4/4/2016):** Việc Fed giữ nguyên lãi suất trong kỳ họp đầu năm cũng tạo hiệu ứng tích cực cho tâm lý đầu tư. Chỉ số thị trường hồi phục từ đáy 513,82 và hành trình tăng mạnh cho đến những ngày cuối tháng 3, tạo đỉnh tại 583,53 (tăng 13,6% từ đáy).
- **Giai đoạn 2 (từ 5/4/2016 đến 5/8/2016):** Quyết định giữ nguyên lãi suất của FED cùng với các quyết định của BOJ và EU giữ nguyên chính sách, Trung Quốc có dấu hiệu hồi phục đã giúp thị trường chứng khoán thế giới duy trì ổn định trong tháng 4. VN-index củng cố ở hỗ trợ 560 điểm và hành trình chinh phục kháng cự 680 trong những thời điểm cuối tháng 7. Thông tin tích cực từ việc PCA ra phán quyết về Biển Đông, tác động của sự kiện Brexit không tiêu cực như dự đoán và những thuận lợi từ thời điểm Thông tư 203 có hiệu lực hỗ trợ tâm lý giao dịch thị trường. Tuy nhiên, sự suy yếu đến từ nhóm cổ phiếu ngành Ngân hàng trong những tuần cuối tháng 7 khiến chỉ số thị trường điều chỉnh xuống vùng hỗ trợ thấp hơn 620 điểm.
- **Giai đoạn 3 (từ 8/8/2016 đến cuối năm):** Chỉ số thị trường hầu như vận động đi ngang quanh vùng 660-680 trong suốt thời kỳ. Giai đoạn cũng xuất hiện một số cổ phiếu mới niêm yết tăng trưởng mạnh và phi mã có tác động đến chỉ số thị trường chung, tuy nhiên hầu hết các mã thị trường lại có phần suy yếu cả về thanh khoản và giá trị. Thị trường thiếu động lực tăng trưởng khi xu hướng rút ròng của khối ngoại tiếp tục diễn ra mạnh hơn, mặc dù về mặt chỉ số, VN-index vẫn duy trì ổn định, tuy nhiên phần lớn các cổ phiếu trên thị trường đều trong quá trình tạo mặt bằng giá thấp hơn, thanh khoản thu hẹp đáng kể.

III. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2016

1. Kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh (KHKD)

Bảng: Kết quả các chỉ tiêu kinh doanh năm 2016

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	KHKD 2016	Thực hiện 2016	
		Giá trị	% so với kế hoạch

I. Chỉ tiêu hiệu quả			
1. Tổng doanh thu	330.397	652.048	197,4%
2. Tổng chi phí	(255.342)	(526.049)	206,0%
3. Lợi nhuận trước thuế	75.055	125.999	167,9%
4. Tỷ lệ cổ tức dự kiến	5%	7.5%	150%
II. Chỉ tiêu chất lượng			
Thị phần môi giới CP	3,9%	4,018%	103%

- Tăng trưởng về hiệu quả hoạt động

Lợi nhuận trước thuế năm 2016 là 125,9 tỷ đồng, vượt 67,9% mức kế hoạch theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông (NQ ĐHCĐ), tăng trưởng 23% so với năm 2015. Trong đó:

- Tổng doanh thu năm 2016 là 652.048 tỷ đồng, vượt 97,4% so với kế hoạch theo NQ ĐHCĐ.
- Tổng chi phí năm 2016 là 526.049 tỷ đồng vượt 106,0% so với kế hoạch theo NQ ĐHCĐ.

- Cải thiện về chất lượng

- Thị phần môi giới cổ phiếu bình quân năm 2016 là 4.02%, đạt vượt 3% so với kế hoạch theo NQ ĐHCĐ, tăng 3,8% so với năm 2015, đứng thứ 7 sàn HOSE và thứ 9 sàn UPCOM. Trong bối cảnh năm 2016 có nhiều biến động, thị trường có nhiều giao dịch thỏa thuận của các đối tượng khách hàng tổ chức, kết quả thị phần như trên là nỗ lực rất lớn của khối môi giới BSC.
- Tỷ lệ an toàn vốn khả dụng theo Thông tư 210 được cải thiện. Tại thời điểm 31/12/2016, tỷ lệ an toàn vốn khả dụng của Công ty là 695% ở vào nhóm tốt ($\geq 180\%$) theo quy định của UBCKNN.

2. Tình hình các mảng hoạt động kinh doanh

a. Hoạt động môi giới

Hoạt động môi giới BSC hoàn thành xuất sắc kế hoạch tài chính được giao, thu ròng tăng trưởng 16% so với năm 2015. Trong bối cảnh thanh khoản thị trường tăng trưởng (GTGD bình quân phiên tăng 19,4%) tổng doanh thu từ phí môi giới 2016 đạt 136,6 tỷ đồng tăng 26% so với năm 2015.

Nhằm đạt được kết quả trên thì bên cạnh việc tiếp tục đẩy mạnh công tác chăm sóc khách hàng và liên tục cập nhật điều chỉnh phí giao dịch và điều kiện cho vay ký quỹ phù hợp với điều kiện thị trường, Công ty đã triển khai các biện pháp để nâng cao chất lượng môi giới và phát triển thị phần một cách bền vững, cụ thể:

1 - C.
 NG TY
 PHÂN
 G KHO.
 ẦNG ĐAI
 HẬT TRI
 ỆT NAM
 IEM - 19

- Tiếp tục đẩy mạnh khối khách hàng tổ chức: Số lượng khách hàng tổ chức mở mới có sự gia tăng so với năm 2015 trong đó nhiều tài khoản đã bắt đầu giao dịch. Hệ thống công nghệ thông tin và hệ thống văn bản giấy tờ cho các đối tượng khách hàng đã bước đầu được chuẩn hóa phù hợp với thông lệ thị trường. Kết quả thị phần khối khách hàng tổ chức năm 2016 có sự tăng trưởng khá tốt so với năm 2015.
- Tận dụng lợi thế là nhà môi giới trái phiếu hàng đầu tiếp tục phát triển giữ vững vị trí top đầu thị trường: Môi giới trái phiếu BSC đã có một năm thành công. Năm 2016, BSC đã phát triển thêm nhiều khách hàng mới là các tổ chức tài chính hàng đầu, gấp đôi so với năm 2015 và có giao dịch trái phiếu tăng trưởng mạnh.

b. Hoạt động tư vấn

Hoạt động tư vấn tài chính năm 2016 không đạt kết quả như mong muốn do một số hợp đồng lớn không thể triển khai được như kế hoạch. Tuy nhiên, năm 2016 ghi dấu ấn với việc hoàn thành 02 giao dịch lớn cho tập đoàn CJ và Eurowindow. Đây là các giao dịch có ý nghĩa quan trọng tạo bước tiền đề cho hoạt động M&A và các giao dịch quốc tế của BSC phát triển trong giai đoạn sắp tới.

- **Tổng doanh thu hoạt động tư vấn tài chính** bao gồm hoạt động đại lý, bảo lãnh phát hành và tư vấn năm 2016 là 31,5 tỷ đồng, giảm 66% so với cùng kỳ 2015. Kết quả hoạt động không đạt như mong muốn do một số hợp đồng lớn đã tốn nhiều công sức triển khai nhưng không thể hoàn thành do nguyên nhân khách quan không lường trước.
- Các công tác chăm sóc khách hàng và nâng cao chất lượng tư vấn tiếp tục được duy trì như các năm trước, cụ thể:
 - Tập trung tiếp cận và tư vấn cho các doanh nghiệp lớn, đầu ngành;
 - Cung cấp cho khách hàng sản phẩm chất lượng cao, cam kết bằng uy tín, và thương hiệu trong năng lực tư vấn cho các khách hàng lớn, từ đó, duy trì mối quan hệ và gia tăng giá trị có thể khai thác từ khách hàng.
 - Khai thác mối quan hệ của công ty mẹ và các đơn vị thành viên, qua đó tạo dựng mối quan hệ hợp tác lâu dài với các tổng công ty, doanh nghiệp đầu ngành và tiếp tục củng cố nền tảng khách hàng của Công ty.

c. Hoạt động đầu tư

Định hướng, chiến lược của hoạt động đầu tư tiếp tục không thực hiện đầu tư dài hạn mới, chỉ thực hiện đầu tư ngắn hạn, quay vòng vốn nhanh, đảm bảo quản trị rủi ro chặt chẽ để tối đa hóa lợi nhuận.

- **Tổng doanh thu hoạt động đầu tư chứng khoán** bao gồm hoạt động đầu tư trái phiếu và đầu tư cổ phiếu đạt 115,9 tỷ đồng, tăng 36% so với thực hiện 2015. Hoạt động tự doanh cổ phiếu của BSC năm 2016 đạt kết quả khả quan hơn so với năm 2015 do công ty đã chủ động giảm số dư đầu tư để hạn chế rủi ro trước sự biến động khó lường của thị trường.

Hoạt động tự doanh trái phiếu tiếp tục ghi nhận những kết quả rất tích cực. Bám sát định hướng chiến lược kinh doanh, kết hợp với việc tận dụng tốt cơ hội thị trường, đón đầu được các đợt sóng lớn trong năm, hoạt động tự doanh trái phiếu năm 2016 có sự tăng trưởng 44% so với năm 2015.

Trên cơ sở cân đối những thuận lợi và khó khăn trên thị trường cổ phiếu và trái phiếu, hoạt động đầu tư chứng khoán năm 2016 tiếp tục đóng góp vào sự tăng trưởng lợi nhuận của BSC.

d. Hoạt động khác

- Về công nghệ thông tin

- Triển khai thành công các hệ thống giao dịch trực tuyến cho iPhone, iPad và hệ điều hành Android
- Hoàn thiện và nâng cấp hệ thống Firewall, IPS, WAF, Antivirus, Quản lý internet đối với người dùng;
- Triển khai hệ thống dự phòng thảm họa tại trung tâm dự phòng của BIDV tại Hải Dương
- Ảo hóa hệ thống máy chủ tại thành phố Hồ Chí Minh giúp BSC chuẩn hóa công tác quản trị máy chủ cho chi nhánh và nâng cao tính sẵn sàng cho hệ thống giao dịch trực tuyến với HOSE.

- Về phân tích nghiên cứu

- Chất lượng phân tích tiếp tục được cải thiện, các mô hình, công cụ mới được vận hành bước đầu tạo được uy tín, có tác động nhất định đến quyết định đầu tư của các nhà đầu tư trên thị trường.
- Không ngừng xây dựng và phát triển đội ngũ. Năm 2016, một chuyên viên phân tích tại BSC được bình chọn là Chuyên viên phân tích tốt nhất trong mảng cổ phiếu nhỏ tại Việt Nam theo đánh giá của tạp chí Asianmoney.
- Công tác khảo sát gặp gỡ doanh nghiệp để tìm kiếm thông tin về các mã cổ phiếu tốt để khuyến nghị cho các nhà đầu tư được triển khai, duy trì thường xuyên.

- **Về quản trị rủi ro:** BSC tiếp tục duy trì và hoàn thiện chính sách QTRR được phát triển dựa trên các thông lệ quốc tế về quản trị rủi ro, quản trị doanh



nghiệp, đáp ứng các tiêu chuẩn và yêu cầu cụ thể đối với các quy định tại Việt Nam về Quản trị rủi ro và quản trị doanh nghiệp, phù hợp với Điều lệ hoạt động của BSC tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

- **Về quản trị nhân sự, hành chính:** BSC tiếp tục triển khai dự án tư vấn xây dựng mô hình tổ chức, quy trình quản trị nhân sự, quy chế chi trả thu nhập phù hợp với điều kiện thị trường.
- **Về hoạt động Quan hệ công chúng (PR), quan hệ Nhà đầu tư (IR):** Công tác PR, IR được BSC chú trọng đẩy mạnh, nâng cao được sự nhận biết thương hiệu BSC trên các diễn đàn, trang web chuyên ngành.

PHẦN II: KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2017

Trong giai đoạn mở đầu chuẩn bị cho thời kỳ phát triển đột phá lấy lại vị thế TOP đầu thị trường, năm 2017 sẽ là năm BSC tiếp tục tập trung phát triển các nhân tố bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh. KHKD năm 2017 được xây dựng trên cơ sở chiến lược phát triển an toàn, hiệu quả và bền vững.

I. Môi trường kinh tế vĩ mô năm 2017

Bối cảnh vĩ mô thế giới trong năm 2017 dự báo biến động, kém khả quan hơn so với năm 2016. Từ khóa cho bức tranh kinh tế thế giới có thể gói gọn trong cụm từ “bất định, bất ổn và khó lường”. Tiêu biểu là sự kiện ông Donald Trump trúng cử vào Tổng thống Mỹ nhiệm kỳ 2017-2021 dự báo sẽ có tác động không tích cực đến kinh tế vĩ mô thế giới và Việt Nam nếu ông Donald Trump thực hiện các chính sách được ông kêu gọi trong chiến dịch bầu cử vừa qua, ví dụ như việc xóa bỏ hiệp định TPP. Mặc dù vậy, hoạt động xuất khẩu và các dòng vốn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam vẫn có hội được khuyến khích đẩy mạnh nhờ việc tích cực hội nhập sâu hơn và hoạt động thương mại – đầu tư trên thế giới thông qua các hiệp định FTAs.

Trong nước, nền tảng chính trị ổn định là điểm cộng đối với triển vọng kinh tế trong năm 2017. Nhiệm kỳ chính phủ với đội ngũ nhân sự mới được kỳ vọng mở ra những quyết sách mới cùng với quyết tâm cải cách bộ máy hành chính và hệ thống pháp luật, tạo cơ hội cho kinh tế phát triển trong thời kỳ 4 năm tiếp theo.

II. Triển vọng TTCK Việt Nam năm 2017

Thị trường chứng khoán Việt Nam dự báo chịu nhiều tác động tiêu cực từ diễn biến bất ổn của nền kinh tế thế giới.

Tuy nhiên, thanh khoản thị trường năm 2017 được kỳ vọng duy trì tương đương ở mức thực hiện 2016 do (1) Yếu tố cơ bản thị trường cải thiện: kinh tế vĩ mô ổn định và tăng trưởng tốt; KQKD của các công ty niêm yết cải thiện; (2) Thị trường đang được định giá thấp so với các nước trong khu vực. P/E thị trường đang ở mức 16,32, thấp hơn 20% so với P/E bình quân các nước khu vực; (3) Dòng tiền vào thị trường chứng khoán có thể được chờ đợi từ việc thoái vốn DNNN và các đợt IPOs trong thời gian tới đây; (4) Môi trường cơ chế và chính sách có thể sẽ là một nền tảng hỗ trợ cho thị trường trong năm 2017. Dự báo VN-Index sẽ tăng khoảng thêm 5% - 10% trong năm 2017.

III. Kế hoạch kinh doanh 2017

1. Những nhiệm vụ trọng tâm

HDQT BSC xác định giai đoạn 2016-2020 là giai đoạn bứt phá và gia tăng thị phần của BSC; nâng cao năng lực tài chính và năng lực cạnh tranh trong điều kiện hội nhập để xây dựng vị thế BSC xứng đáng với thị trường chung và khu vực Asean.



Mục tiêu đến năm 2020 lọt vào Top 5 công ty chứng khoán dẫn đầu thị trường về thị phần, uy tín. Để đạt được mục tiêu này, định hướng điều hành mang chiến lược giai đoạn 2016-2020 bao gồm:

- (i) Nâng cao năng lực tài chính thông qua việc phát hành cổ phiếu tăng vốn, từng bước tự chủ tài chính; nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, thúc đẩy giá trị gia tăng cho cổ đông của BSC.
- (ii) Nâng cao năng lực cạnh tranh trên toàn công ty, gồm phát triển nguồn nhân lực, đầu tư công nghệ thông tin, xây dựng văn hóa doanh nghiệp, năng lực quản trị và thương hiệu BSC.
- (iii) củng cố và duy trì vị thế của các mảng kinh doanh trọng tâm như: Tư vấn tài chính, trái phiếu.
- (iv) Thúc đẩy và phát triển mảng môi giới cho khách hàng tổ chức, tư vấn mua bán sáp nhập (M&A) và mở rộng quan hệ quốc tế.
- (v) Kiện toàn mô hình quản trị thông qua việc thực hiện các dự án tư vấn mô hình tổ chức, lương, quản trị nhân sự, xây dựng kế hoạch chiến lược, xây dựng mô hình quản trị nghiệp vụ...
- (vi) Tiếp tục quảng bá thương hiệu BSC ra cộng đồng khu vực và quốc tế.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch của công ty

Môi trường kinh doanh năm 2017 dự kiến còn nhiều biến động khó lường và rủi ro, BSC xác định năm 2017 tiếp tục là năm củng cố sức mạnh hệ thống, tập trung phát triển các nhân tố phát triển bền vững, từng bước ổn định và chắc chắn, tạo đà cho sự bứt phá cho các năm tiếp theo trong giai đoạn 2016-2020. KHKD 2017 được xác định mục tiêu trọng tâm tiếp tục là đầu tư cơ sở hạ tầng, hoàn thiện mô hình tổ chức, bộ máy quản trị và nhân sự vững mạnh để tăng cường năng lực cạnh tranh trên cơ sở đảm bảo hoạt động kinh doanh có lãi. Cụ thể:

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	KHKD năm 2017
I. Chỉ tiêu hiệu quả	
1. Tổng doanh thu	339.833
2. Tổng chi phí	(257.233)
3. Lợi nhuận trước thuế	82.6
4. Tỷ lệ cổ tức dự kiến	6%
II. Chỉ tiêu chất lượng	
Thị phần môi giới CP	4,0%

3. Các khó khăn, thách thức

Trong lĩnh vực môi giới, áp lực cạnh tranh trên thị trường ngày càng gay gắt, sự phân hóa giữa các công ty Top đầu với các công ty còn lại trong thị trường ngày càng mạnh mẽ, việc mở rộng nền khách hàng cá nhân ngày càng trở nên khó khăn đòi hỏi BSC phải đầu tư nguồn lực cho việc tìm ra một hướng đi mới trong giai đoạn sắp tới. Mặt khác, sự giới hạn về quy mô vốn của BSC so với các đối thủ cạnh tranh đã hạn chế năng lực trong việc cung cấp dịch vụ cho vay ký quỹ và sắp tới là chứng khoán phái sinh.

Trong lĩnh vực tư vấn tài chính, khả năng tìm kiếm khách hàng ngoài hệ thống BIDV còn hạn chế, các hợp đồng tư vấn còn chưa ổn định. Tuy nhiên, BSC đang từng bước kiện toàn bộ máy quản trị và nhân sự cho khối, chuẩn bị sẵn sàng cho các sản phẩm mới, đón đầu xu hướng của thị trường hội nhập sâu rộng trong khu vực và quốc tế. Với sự đầu tư về năng lực, phát triển về chiều sâu và các thành tích nổi trội bước đầu đã đạt được, hoạt động tư vấn tài chính hứa hẹn sẽ đem lại những kết quả tích cực trong các năm tiếp theo.

Trong bối cảnh tình hình thị trường trong năm chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố biến động phức tạp khó lường, Ban lãnh đạo BSC cam kết luôn nỗ lực hết mình, tận dụng mọi cơ hội trên thị trường để đạt được hiệu quả kinh doanh cao nhất, đem lại lợi ích tối đa cho cổ đông của công ty.

4. Các giải pháp để thực hiện mục tiêu kinh doanh 2017

Các biện pháp cụ thể để triển khai KHKD 2017 như sau:

a. Nâng cao năng lực tài chính của Công ty

- Tiếp tục lộ trình tìm kiếm cổ đông tài chính để có thể sẵn sàng đàm phán, thực hiện các thủ tục hành chính phân đấu tăng vốn lên 1200 tỷ vào cuối năm 2018 để đủ điều kiện đăng ký làm thành viên thanh toán bù trừ chung chứng khoán phái sinh cũng như đảm bảo tăng theo quy mô margin thị trường.
- Năm 2017, BSC dự kiến tiếp tục thực hiện chi trả cổ tức phù hợp với kết quả thực hiện kinh doanh, phân đấu không thấp hơn lãi suất tiền gửi ngân hàng dành cho tổ chức kỳ hạn 01 năm. Hình thức chi trả: tiền mặt hoặc cổ phiếu tùy thuộc vào quyết định của ĐHĐCĐ.

b. Gia tăng chất lượng dịch vụ

- Lấy sự hài lòng của khách hàng và đối tác làm thước đo uy tín của BSC thông qua việc tiếp tục gia tăng chất lượng dịch vụ môi giới: chất lượng cán bộ tư vấn và chất lượng báo cáo phân tích.
- Bám sát thị trường, điều chỉnh chính sách khách hàng, chính sách cho vay và chính sách sản phẩm hợp lý để cân bằng giữa tăng trưởng thị phần và quản trị rủi ro, đảm bảo sự phát triển bền vững.

I - C
GTY
PHÁ
G KH
NG Đ
HAT T
ET NA
EM -

- Đẩy mạnh phát triển và quảng bá thương hiệu thông qua các kênh truyền thông. Chú trọng xây dựng các ấn phẩm có chất lượng, chuyên nghiệp.
- Thúc đẩy phát triển quan hệ quốc tế thông qua nghiệp vụ M&A, môi giới cho khách hàng tổ chức nước ngoài, quảng bá thương hiệu BSC cho khách hàng quốc tế, tiếp tục gây dựng thương hiệu vững mạnh.

c. Hoàn thiện chính sách động lực và cơ chế thu hút nhân tài

- Gia tăng hiệu quả kinh doanh, tỷ suất lợi nhuận, năng suất lao động bình quân đầu người, thu nhập được cải thiện và nâng lên. Lấy việc nâng cao mức sống và thu nhập của người lao động làm mục tiêu.
- Tiếp tục cải tiến dần cơ chế tiền lương theo hướng cạnh tranh với thị trường; đảm bảo các chính sách động lực đi vào hoạt động sẽ thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động của toàn Công ty nhằm giữ chân và thu hút nhân sự có chất lượng.
- Hoàn thiện “lộ trình công danh”, góp phần định hướng và thúc đẩy cán bộ phát triển.
- BSC đang trong quá trình nghiên cứu việc phát hành ESOP để nâng cao sự gắn kết cho cán bộ nhân viên và phù hợp với thông lệ của thị trường. Trong điều kiện giá cổ phiếu BSI đảm bảo tính hấp dẫn và điều kiện thị trường thuận lợi, BSC sẽ thực hiện trình xin ý kiến phê duyệt của ĐHQĐ.

d. Hiện đại hóa cơ sở vật chất và đẩy mạnh quảng bá, truyền thông

- Ra mắt website mới theo hướng chuyên nghiệp và thuận tiện cho nhà đầu tư.
- Đẩy mạnh phát triển và quảng bá thương hiệu thông qua các kênh truyền thông. Chú trọng xây dựng các ấn phẩm có chất lượng, chuyên nghiệp.

e. Công nghệ thông tin

- BSC xác định CNTT trong năm 2017 tiếp tục là nhân tố để cải thiện năng lực cạnh tranh cho BSC. Đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin ổn định nhằm phục vụ cho hoạt động của Công ty.
- Thuê tư vấn định hướng phát triển chiến lược phòng CNTT 2017 – 2020 và tầm nhìn 2030, hướng tới mục tiêu đứng đầu về chất lượng phần mềm giao dịch chứng khoán trên thị trường.

f. Công tác đào tạo

- Ban Điều hành BSC xác định giáo dục và đào tạo là nhiệm vụ quan trọng để phát triển và bồi dưỡng những tài năng của mình sẵn sàng cho sự đổi mới và sáng tạo.

g. Chứng khoán phái sinh

- BSC tiếp tục công tác chuẩn bị cho các yêu cầu cần thiết để tham gia thị trường chứng khoán phái sinh: *Tài chính, công nghệ, nhân lực, quy trình và quản trị rủi ro.*

h. Các hoạt động cộng đồng

- BSC xác định xây dựng văn hóa đề cao tính trách nhiệm với môi trường và tinh thần vì cộng đồng, trợ giúp các hoàn cảnh khó khăn trong xã hội là một trong những nhân tố để phát triển bền vững cho giai đoạn tới. BSC sẽ tiếp tục thực hiện các chương trình từ thiện hoặc thành lập học bổng. Đây không đơn thuần là chuyện của doanh nghiệp đi làm từ thiện, mà chính là cuộc hành trình của những trái tim đầy nhiệt huyết sẵn sàng sẻ chia lòng yêu thương đến từng hoàn cảnh còn nhiều khó khăn trong cuộc sống. Cho đi là để góp phần tái thiết tổ chức và quốc gia được thịnh vượng hơn.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận

- Như kính trình
- Lưu VT

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

V/v: Kết quả giám sát tình hình hoạt động kinh doanh và tài chính Công ty, kết quả giám sát hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 ban hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 13 tháng 04 năm 2013 và sửa đổi, bổ sung năm 2016;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC) số 1090/QĐ-BSC ban hành ngày 24 tháng 09 năm 2012;

Ban Kiểm soát (BKS) xin báo cáo trước Đại hội cổ đông kết quả kiểm tra giám sát tình hình hoạt động kinh doanh và tài chính của Công ty, giám sát hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc trong năm 2016, cụ thể như sau:

I. Kết quả giám sát hoạt động kinh doanh Công ty năm 2016

1. Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông (ĐHĐCĐ) về kế hoạch kinh doanh năm 2016

1.1. Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra

Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 diễn ra ngày 23 tháng 04 năm 2016 đã thông qua 15 nội dung cơ bản sau :

- Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2015;
- Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2015;
- Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2016;
- Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2015;
- Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016;
- Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015;

- Thông qua Báo cáo chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016;
- Thông qua việc BSC tham gia thị trường chứng khoán phái sinh;
- Thông qua Báo cáo tình hình tăng vốn điều lệ năm 2015 và quy mô, cơ cấu vốn điều lệ mục tiêu giai đoạn 2016-2020, và phương án vốn điều lệ năm 2016;
- Thông qua việc sửa đổi bổ sung điều lệ Công ty;
- Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ I (2011-2015);
- Thông qua phương án nhân sự giữ thành viên Hội đồng quản trị độc lập;
- Thông qua đề xuất cơ cấu HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ II (2016-2020);
- Thông qua kết quả bầu cử thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ II (2016-2020)

1.2. Kết quả thực hiện so với nghị quyết đề ra

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị kinh doanh của công ty và qua việc kiểm tra, kiểm soát, thẩm tra báo cáo tài chính năm 2016, Ban Kiểm soát có đánh giá như sau:

- **Kết quả các hoạt động kinh doanh cơ bản:** Ngay từ đầu năm bám sát vào Nghị quyết kế hoạch kinh doanh đã được Hội đồng cổ đông thông qua, Công ty đã quyết liệt triển khai các giải pháp, biện pháp đồng bộ ngay từ đầu năm và đến hết năm 2016, công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu đề ra đảm bảo cho hoạt động kinh doanh ổn định, an toàn cụ thể:

Đơn vị: tỷ đồng; %

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH	Chênh lệch TH-KH
- Tổng doanh thu	330	651	197,3 %	321
- Tổng chi phí	255	525	205,9 %	270
- Lợi nhuận trước thuế	75	126	168 %	51
- Thị phần giao dịch môi giới CP	3,9 %	4,02 %	103 %	0,12 %

- **Kết quả thực hiện các nội dung của Nghị quyết đề ra:** Trong năm 2016, Công ty đã thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các nội dung đã được ĐHCĐ thông qua, kết quả thực hiện được 14/15 nội dung và 01 nội dung đang được công ty tiếp tục thực hiện do một số nguyên nhân khách quan cụ thể: Chỉ tiêu

thông qua phương án nhân sự giữ vị trí thành viên HĐQT độc lập chưa thực hiện được: HĐQT và Ban Điều hành đã họp bàn và cho ý kiến, nhưng thực tế nguồn nhân sự để phù hợp với quy định, đáp ứng đủ điều kiện tiêu chuẩn và yêu cầu của Công ty thì cần phải có thời gian để lựa chọn. Do đó đối với nội dung này sẽ tiếp tục thực hiện trong năm 2017 để đảm bảo theo yêu cầu Thông tư 210 của Bộ Tài chính quy định.

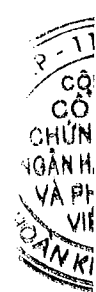
2. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2016

Căn cứ vào báo cáo tài chính của công ty và báo cáo đã được kiểm toán, Ban Kiểm soát đã thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty năm 2016 và thống nhất xác nhận kết quả cụ thể như sau:

Một số chỉ tiêu cơ bản kỳ trước và kỳ này

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	Báo cáo kỳ trước (2015)	Báo cáo kỳ này (2016)
Tổng tài sản cuối kỳ	2.118.658.710.894	1.445.953.515.669
Vốn chủ sở hữu cuối kỳ	869.135.367.974	983.935.158.463
- Doanh thu về hoạt động kinh doanh trong kỳ	493.164.888.404	647.792.377.987
- Chi phí hoạt động kinh doanh trong kỳ	(233.955.481.045)	(394.457.918.476)
- Doanh thu hoạt động tài chính	3.878.213.933	4.227.807.030
- Chi phí tài chính	(101.210.441.767)	(55.877.556.971)
- Chi phí quản lý doanh nghiệp trong kỳ	(60.334.005.083)	(75.712.0061.938)
- Thu nhập khác trong kỳ	5.471.818	28.063.636
- Chi phí khác trong kỳ	(58.083.286)	(947.498)
Kết quả Lãi/Lỗ kinh doanh trong kỳ	101.490.562.974	125.999.763.770
Danh mục các loại tài sản tài chính theo giá trị kế toán số cuối kỳ	2.012.874.207.298	939.217.989.010
(1) Tài sản tài chính mua bán thường xuyên:	1.556.844.773.839	408.887.607.543
Trong đó:		
• Cổ phiếu niêm yết:	195.655.608.933	51.447.473.192
• Cổ phiếu chưa niêm yết:	360.366.025.203	58.176.167.684
• Trái phiếu niêm yết:	639.496.341.610	299.263.966.667
• Trái phiếu chưa niêm yết:	361.326.798.093	-
(2) Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày	115.932.515.063	127.335.819.110



Chỉ tiêu	Báo cáo kỳ trước (2015)	Báo cáo kỳ này (2016)
đáo hạn:		
Trong đó:		
• Đầu tư ngắn hạn (Trái phiếu, TG kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi)	106.186.821.420	77.024.023.168
• Đầu tư dài hạn (Trái phiếu, chứng chỉ tiền gửi)	9.745.693.643	50.311.795.942
(3) Các khoản cho vay:	632.754.918.509	471.678.060.306
Trong đó:		
• Phải thu hoạt động ký quỹ	474.864.030.436	330.208.846.357
• Phải thu ứng trước tiền bán chứng khoán	135.773.071.953	141.469.213.949
• Cho vay khác	22.117.816.120	-
(4) Dự phòng giảm giá giá trị tài sản tài chính và tài sản thế chấp:	(292.658.000.113)	(68.683.497.949)
Trong đó:		
• Dự phòng đầu tư Cổ phiếu	(279.921.281.464)	(49.966.089.281).
• Dự phòng các khoản cho vay	(8.579.298.429)	(18.717.408.668)
• Dự phòng các khoản phải thu khác	(4.157.420.220)	

3. Kết quả thẩm định báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại thời điểm 31/12/2016 (báo cáo tỷ lệ vốn khả dụng)

Căn cứ vào báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính của công ty và báo cáo đã được kiểm toán, Ban kiểm soát đã thực hiện thẩm định Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2016 và thống nhất xác nhận kết quả cụ thể như sau:

STT	Các chỉ tiêu	Giá trị rủi ro/Vốn khả dụng
1	Tổng giá trị rủi ro thị trường	47.835.810.754
2	Tổng giá trị rủi ro thanh toán	28.934.759.610
3	Tổng giá trị rủi ro hoạt động	70.637.055.213
4	Tổng giá trị rủi ro (4=1+2+3)	147.407.625.577
5	Vốn khả dụng	1.025.097.682.167
6	Tỷ lệ an toàn Vốn khả dụng (6=5/4) (%)	695%

Căn cứ theo Thông tư số 226/2010/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2010 và Thông tư số 165/2012/TT-BTC ngày 09 tháng 10 năm 2012 sửa đổi Thông tư số 226/TT-BTC, công ty đã lập và thực hiện báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính đúng hướng dẫn.

Trong đó với tỷ lệ an toàn vốn khả dụng 695% đạt yêu cầu so với quy định của cơ quan chức năng (tỷ lệ dưới 180% áp dụng chế độ báo cáo bất thường (1 tháng/2 lần), tỷ lệ từ 120% đến 150% UBCK đưa vào diện kiểm soát, dưới 120% đưa vào diện kiểm soát đặc biệt) và đảm bảo an toàn trong hoạt động có tính liên tục của công ty.

4. Nhận xét về báo cáo tài chính năm 2016 và báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính của công ty tại thời điểm 31/12/2016

Các báo cáo tài chính của công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2016, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các quy định và hướng dẫn kế toán áp dụng cho các công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính (báo cáo tỷ lệ vốn khả dụng) đã được lập và trình bày phù hợp với quy định của Thông tư số 226/2010/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2010 và Thông tư số 165/2012/TT-BTC ngày 09 tháng 10 năm 2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 226/2010/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với các tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng chỉ tiêu an toàn tài chính.

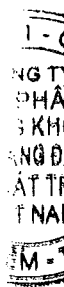
II. Giám sát về hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), Tổng giám đốc:

1. Nhận xét về công tác quản lý Công ty của Hội đồng quản trị

Năm 2016, HĐQT đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, triển khai và thực hiện tốt các Nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông.

HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý, đột xuất theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty để triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, bám sát thực tế hoạt động của công ty để ban hành các Nghị quyết định hướng cho hoạt động điều hành và kết quả thực hiện trong năm 2016. HĐQT đã có những hoạt động tích cực và hiệu quả, phối hợp chặt chẽ với Tổng Giám Đốc và Ban Điều hành để đưa ra các giải pháp trong kinh doanh giúp hoạt động của Công ty đạt kết quả ấn tượng, mang lại lợi ích to lớn có ý nghĩa cho các cổ đông. Đồng thời trong năm 2016 Công ty đã thực hiện tăng vốn điều lệ theo đúng lộ trình tăng vốn điều lệ giai đoạn 2016-2020 để đáp ứng điều kiện kinh doanh cũng như nâng cao năng lực tài chính cho Công ty.

Trong các phiên họp HĐQT, các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ, làm việc với tinh thần trách nhiệm, nhất trí cao để đưa ra các Nghị quyết, quyết định kịp thời để định



hướng chỉ đạo kinh doanh theo đúng tinh thần Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Các Nghị quyết của HĐQT được ban hành phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Thường xuyên cung cấp đầy đủ kịp thời các tài liệu, nghị quyết họp HĐQT cũng như việc mời họp có sự tham dự của Ban Kiểm soát.

2. Nhận xét về công tác điều hành của Tổng giám đốc

Cùng với Ban điều hành, Tổng Giám Đốc Công ty đã triển khai thực hiện đầy đủ và kịp thời các quyết định, nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông, thực hiện tốt kế hoạch kinh doanh của Công ty; chủ động lập kế hoạch quản lý, điều hành kinh doanh; phát huy hiệu quả bộ máy tổ chức và quản lý của Công ty.

Trong quá trình điều hành kinh doanh, định kỳ hàng tháng, Ban Điều hành công ty đã có các báo cáo về tình hình thực hiện hoạt động kinh doanh và các đề xuất giải pháp trong hoạt động kinh doanh để báo cáo xin ý kiến HĐQT trước khi thực hiện.

Ban Điều hành có sự phối hợp chặt chẽ, chủ động, tích cực trong tìm kiếm công việc, chỉ đạo thực hiện kinh doanh, đảm bảo việc làm và nâng cao thu nhập cho cán bộ công nhân viên.

Ban Điều hành Công ty thường xuyên tổ chức các cuộc họp để bàn việc thực hiện kế hoạch kinh doanh của Công ty, đồng thời đưa ra những chỉ đạo, chấn chỉnh và biện pháp khắc phục những tồn tại, thiếu sót.

III. Kiến nghị

- Giữ nhịp tăng trưởng năm vừa qua, công ty cần đẩy mạnh đà tăng trưởng để đạt kết quả kinh doanh tốt trong năm nay.
- Trong việc tăng thu dịch vụ với khách hàng và nâng cao thị phần công ty cần tăng cường kiểm soát quản trị rủi ro và hoạt động tuân thủ các quy định của cơ quan quản lý.
- Công ty cần lưu ý tập trung các giải pháp tận thu hoặc các biện pháp khác nhằm giảm các khoản nợ phải thu khó đòi làm lành mạnh bảng tổng kết tài sản, nâng cao năng lực tài chính.
- Công ty cần xây dựng biện pháp, giải pháp cụ thể để thực hiện các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông năm 2017 thông qua, hoàn thành kế hoạch kinh doanh 2017 và từng bước nâng cao hiệu quả kinh doanh đảm bảo quyền lợi cổ đông.

Trên đây là toàn bộ các nội dung báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam về kết quả giám sát và kiểm soát tình hình thực hiện hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính, tình hình chấp hành các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2016.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính trình
- Lưu VT

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Phạm Thanh Thủy



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

V/v: TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ TỪNG KIỂM SOÁT VIÊN

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 ban hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 13 tháng 04 năm 2013 và sửa đổi, bổ sung năm 2016;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC) số 1090/QĐ-BSC ban hành ngày 24 tháng 09 năm 2012.

Thay mặt Ban Kiểm soát (BKS), tôi xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về quá trình hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2016, như sau:

I. Cơ cấu Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát nhiệm kỳ I (2011-2015) lần đầu được ĐHCĐ bầu vào ngày 17 tháng 12 năm 2010 có 03 thành viên. Các thành viên BKS cũng bầu chức danh Trưởng ban tại cùng ngày. Sau đó tại ĐHCĐ bất thường ngày 31 tháng 07 năm 2011, một thành viên BKS xin miễn nhiệm và Đại hội đã bầu bổ sung một thành viên mới. Tiếp đến tại ĐHCĐ thường niên ngày 11 tháng 04 năm 2015, Trưởng Ban Kiểm soát xin miễn nhiệm, Đại hội bầu bổ sung 01 thành viên mới, cùng ngày BKS họp và bầu Trưởng ban Kiểm soát mới. Tiếp đó tại ĐHCĐ thường niên năm 2016 thực hiện bầu BKS mới nhiệm kỳ II (2016-2020) sau khi BKS nhiệm kỳ I (2011-2015) kết thúc nhiệm kỳ, Thành phần Ban kiểm soát tại thời điểm hiện tại như sau:

- Bà Phạm Thanh Thủy : Trưởng Ban kiểm soát
- Bà Hoàng Thị Hương : Thành viên BKS
- Ông Trần Minh Hải : Thành viên BKS

II. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2016

Ban Kiểm soát của BSC hoạt động theo hình thức bán chuyên trách. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2016 bao gồm:



- Thực hiện tổ chức họp để xây dựng kế hoạch hoạt động năm của Ban Kiểm soát và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.
- Giám sát hoạt động Hội Đồng Quản Trị và Tổng Giám Đốc trong việc điều hành hoạt động kinh doanh và quản trị công ty đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ hoạt động của Công ty;
- Thực hiện giám sát theo định kỳ tình hình chấp hành nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, tình hình kinh doanh và tình hình tài chính năm 2016.
- Xem xét tính hợp pháp, hợp lý, trung thực, mức độ cần trọng trong công tác quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác tổ chức kế toán, công tác lập báo cáo tài chính.
- Tham gia các phiên họp thường kỳ và đột xuất của Hội đồng quản trị để nắm bắt và giám sát tình hình quản trị, điều hành hoạt động của công ty.
- Tham gia xem xét và thống nhất các số liệu trong báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng, năm 2016, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị. Ban kiểm soát đánh giá các nội dung của báo cáo tài chính, báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính đã đảm bảo tuân thủ theo các quy định hiện hành và được soát xét bởi công ty kiểm toán độc lập...
- Tham khảo ý kiến về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập.
- Ngoài ra Ban kiểm soát tham gia các ý kiến đóng góp các biện pháp tổ chức quản lý điều hành hoạt động kinh doanh với Hội đồng quản trị và ban điều hành nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và quản trị rủi ro trong kinh doanh.
- Tiếp nhận và giải quyết khiếu nại của các nhóm cổ đông lên Ban kiểm soát trong năm: Không phát sinh.
- Các cuộc họp của Ban Kiểm soát trong năm 2016: Ban Kiểm soát đã tổ chức 03 cuộc họp với sự tham gia đầy đủ của các thành viên.
 - Tháng 3/2016: Họp chuẩn bị ĐHCĐ thường niên năm 2016.
 - Tháng 4/2016: Ngay sau khi kết thúc ĐHCĐ, Ban Kiểm soát thực hiện tổ chức họp xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm 2016, phân công nhiệm vụ và bầu Trưởng Ban Kiểm soát.
 - Tháng 7/2016: tổ chức họp thông qua báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2016 đã được kiểm toán.

III. Đánh giá kết quả hoạt động trong năm 2016 của Ban Kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát

- Trong năm, BKS đã thực hiện đúng chức trách vai trò quyền hạn theo luật định, Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát trong quá trình giám sát hoạt động của Công ty.
- Đáp ứng yêu cầu thay mặt cổ đông giám sát hoạt động của Công ty trong năm thông qua giám sát việc quản lý điều hành của HĐQT, Tổng Giám đốc và các bộ phận tác nghiệp quản trị rủi ro, kiểm tra nội bộ của Công ty.
- Trưởng Ban Kiểm soát và các thành viên trong Ban Kiểm soát đã hoàn thành vai trò trách nhiệm trong thực thi kế hoạch mà Ban Kiểm soát đề ra cho từng thành viên trong năm.

Trân trọng!

Nơi nhận

- Như kính trình
- Lưu VT

T/M BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Phạm Thanh Thủy



Số: 347 /TTr-BSC

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2017

TỜ TRÌNH

**V/v: Báo cáo Thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2016 và dự kiến
thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2017**

Kính trình: Đại hội Đồng cổ đông Công ty

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 ban hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 13 tháng 04 năm 2013 và sửa đổi, bổ sung năm 2016;

Hội đồng quản trị BSC kính trình Đại hội đồng cổ đông các nội dung cụ thể như sau:

I. Báo cáo thù lao Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) năm 2016

Thù lao HĐQT và BKS BSC năm 2016 được ĐHĐCĐ phê duyệt tại Nghị quyết số 08/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23 tháng 04 năm 2016. Trên cơ sở hoạt động thực tế của HĐQT và BKS, Công ty đã thực hiện thanh toán thù lao (trước thuế Thu nhập cá nhân) cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát BSC như sau:

1. Mức thù lao thực hiện 2016

- Chủ tịch Hội đồng Quản trị : 60 triệu đồng/năm (5.000.000 đồng/tháng)
- Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị : 0 triệu đồng/năm (4.000.000 đồng/tháng)
- Thành viên Hội đồng Quản trị : 72 triệu đồng/năm (3.000.000 đồng/tháng)
- Trưởng ban Kiểm soát : 30 triệu đồng/năm (2.500.000 đồng /tháng)
- Thành viên Ban Kiểm soát : 12 triệu đồng/năm (1.000.000 đồng/tháng)

Theo đó, tổng thù lao thực hiện chi trả cho HĐQT và BKS BSC tính từ ngày 01/01/2016 đến ngày 31/12/2016 là **174.000.000 VNĐ** (Một trăm bảy mươi tư triệu đồng). Đối với các thành viên chuyên trách thì không được hưởng thù lao do đã hưởng lương, phụ cấp, tiền thưởng và các quyền lợi khác của Công ty. Đối với các thành viên HĐQT và BKS làm đại diện phần vốn của BIDV tại BSC, thù lao được chuyển về BIDV mà không chuyển vào tài khoản cá nhân.



2. Phụ cấp tham gia hội họp thực hiện

- Thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát: 2.000.000 đồng/người/lần họp
- Tổng phụ cấp tham gia hội họp thực hiện chi trả cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát BSC tính từ ngày 01/01/2016 đến ngày 31/12/2016 là **58.000.000 VNĐ** (Năm mươi tám triệu đồng).

II. Đề xuất thù lao cho HĐQT và BKS năm 2017 như sau

1. Căn cứ để xác định mức thù lao cho HĐQT và BKS

- Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty;
- Định hướng hoạt động, kế hoạch kinh doanh năm 2017;
- BSC là một doanh nghiệp có quy mô hoạt động lớn, đang trong giai đoạn tăng trưởng và phát triển mạnh vì vậy năng lực quản trị, giám sát của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát đòi hỏi phải có trình độ và chất lượng tốt nhằm đảm bảo sự phát triển của BSC trong những năm tới;
- Tham khảo mức áp dụng của một số các doanh nghiệp quy mô tương tự hiện nay trên thị trường;
- Căn cứ mức thù lao năm 2016 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;

2. Đề xuất về mức thù lao đối với HĐQT và BKS năm 2017

Giữ nguyên nguyên tắc và mức thù lao; phụ cấp hội họp đối với HĐQT và BKS năm 2017 tương tự như năm 2016. Cụ thể:

a. Đối với thành viên HĐQT, BKS hoạt động chuyên trách:

- Được hưởng lương, phụ cấp, tiền thưởng và các quyền lợi khác của Công ty;
- Được hưởng thù lao theo quy định của Công ty.

b. Đối với thành viên HĐQT, BKS hoạt động theo hình thức kiêm nhiệm:

- Không được hưởng lương, phụ cấp, tiền thưởng và các quyền lợi của Công ty;
- Được hưởng thù lao theo quy định của Công ty;
- Mức thù lao cụ thể đề xuất năm 2017 như sau:

- Chủ tịch Hội đồng Quản trị : **5.000.000** đồng/tháng (60 triệu đồng/năm)
- Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị : **4.000.000** đồng /tháng (48 triệu đồng/năm)
- Thành viên Hội đồng Quản trị : **3.000.000** đồng /tháng (36 triệu đồng/năm)
- Trưởng ban Kiểm soát : **2.500.000** đồng /tháng (30 triệu đồng/năm)
- Thành viên Ban Kiểm soát : **1.000.000** đồng/tháng (12 triệu đồng/năm)

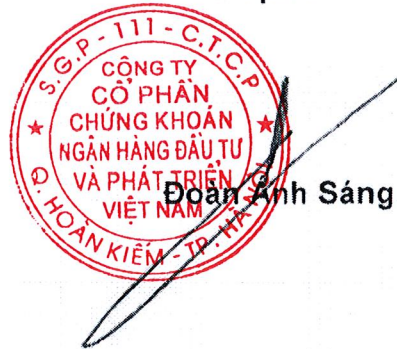
- c. Ngoài ra, theo từng phiên họp định kỳ hoặc đột xuất do yêu cầu công việc để quyết định các nội dung quan trọng, các thành viên HĐQT, BKS sẽ được hưởng thêm một mức phụ cấp tham gia hội họp cố định là **2.000.000 đồng/người/lần họp**.
- d. Mức thù lao chi trả cho thành viên HĐQT, BKS là trước thuế. Đối với các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát làm đại diện phần vốn của BIDV tại BSC, thù lao sẽ được chuyển về BIDV.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận

- Như trên
- Lưu công ty

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính cho giai đoạn 2017-2019

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 ban hành;
- Căn cứ Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26 tháng 07 năm 2012 về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 13 tháng 04 năm 2013 và sửa đổi, bổ sung năm 2016;

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính trong năm tài chính giai đoạn 2017-2019 của BSC như sau:

1. Các tiêu thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập

- Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết;
- Là một trong những công ty kiểm toán quốc tế hàng đầu trên thị trường;
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng, công ty niêm yết và các tổ chức ngân hàng tài chính lớn tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng được yêu cầu của BSC về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

2. Đề xuất các công ty kiểm toán đưa vào danh sách lựa chọn

Dựa trên các tiêu thức lựa chọn nêu trên, Ban Kiểm soát kính đề xuất 02 công ty kiểm toán nhằm chọn ra đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính trong cho giai đoạn 2017-2019 cho BSC bao gồm:

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;

Đây là hai trong số các công ty kiểm toán đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho kiểm toán các công ty niêm yết và hoàn toàn độc lập với Công ty.

BSC vừa là thành viên thị trường chứng khoán vừa là công ty đại chúng niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh do vậy báo cáo kiểm toán **đòi hỏi yêu cầu cao về chất lượng cũng như đảm bảo tính kịp thời về công bố thông tin.**

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EYVN) là công ty đã thực hiện kiểm toán cho BSC năm tài chính 2016. Vì vậy, nếu chọn EYVN BSC sẽ có lợi thế về mặt thời gian do không phải thực hiện các thủ tục kiểm thử và trình bày lại số đầu kỳ. Qua một số năm làm việc, Công ty EYVN đã đáp ứng tốt các tiêu chí trên, tạo thuận lợi cho BSC trong công tác công bố thông tin tài chính minh bạch, chính xác, kịp thời đến các nhà đầu tư cũng như các cơ quan quản lý..

Ngoài ra, Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị thực hiện dịch vụ kiểm toán cho BIDV (ngân hàng mẹ của BSC), nên Deloitte có những hiểu biết nhất định về cơ cấu tổ chức và hoạt động nghiệp vụ của BSC, rất thuận lợi trong việc cung cấp dịch vụ báo cáo kiểm toán chất lượng và kịp thời cho nhà đầu tư cũng như cơ quan quản lý.

3. Đề xuất của Ban Kiểm soát

Với các đề xuất nêu trên, Ban Kiểm soát kính trình ĐHĐCĐ:

- Thông qua các tiêu thức nêu tại mục 1 và danh sách các công ty kiểm toán nêu tại mục 2 để làm căn cứ lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét BCTC cho giai đoạn 2017-2019 của BSC;
- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định việc lựa chọn một trong 02 công ty kiểm toán theo đề xuất của Ban Kiểm soát để thực hiện kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính cho giai đoạn 2017-2019 của Công ty.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận

- Như trên
- Lưu VT

TM.BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Phạm Thanh Thủy

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016, phương án phân phối lợi nhuận năm 2016, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 ban hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2016 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 11 ban hành và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 13 tháng 04 năm 2013 và sửa đổi, bổ sung năm 2016;
- Căn cứ Thông tư số 146/2014/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ tài chính đối với công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ và các văn bản pháp luật khác có liên quan;
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2016 của BSC.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2016 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017 của BSC như sau:

I. Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2016 đã được công bố thông tin theo quy định đồng thời được đăng tải trên website của Công ty (www.bsc.com.vn) bao gồm:

- Báo cáo của Kiểm toán viên (trong đó ý kiến kiểm toán: các báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2016);
- Bảng tình hình tài chính tại ngày 31/12/2016;
- Báo cáo thu nhập toàn diện năm 2016;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;



- Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu;
- Thuyết minh báo cáo tài chính;

Trong đó:

1. Một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Các chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản	1.446
2	Vốn chủ sở hữu	984
	<i>Trong đó: Vốn Điều lệ</i>	902
3	Lợi nhuận trước thuế	126
4	Lợi nhuận sau thuế	115

II. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016

Với kết quả kinh doanh năm 2016 theo báo cáo tài chính đã kiểm toán, Hội đồng quản trị BSC đề xuất thực hiện phương án phân phối lợi nhuận 2016 theo kế hoạch cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Công thức	PPLN 2016 (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế		115.041.790.489
2	Bù đắp lỗ lũy kế		-
3	Lợi nhuận trích lập các quỹ	(3) = (1)-(2)	115.041.790.489
4	Trích lập các quỹ	(4) = (4.1)+(4.2)	20.657.179.048
4.1	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	(4.1) = 5%*(3)	5.752.089.524
4.2	Quỹ dự phòng tài chính	(4.2) = 5%*(3)	5.752.089.524
4.3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	(4.3) = 3 tháng lương TH	9.153.000.000
5	Thù lao và phụ cấp hội họp HĐQT, BKS		232.000.000
6	Phí thực hiện quyền mã chứng khoán BSI (Tăng vốn Điều lệ năm 2016 tại ngày đăng kí cuối cùng ngày 22/09/2016)		10.000.000
7	Tổng lợi nhuận còn lại		97.620.700.506

STT	Chi tiêu	Công thức	PPLN 2016 (đồng)
-	Lợi nhuận còn lại năm 2016	= (3)-(4)-(5)-(6)	94.142.611.441
-	Lợi nhuận còn lại lũy kế năm trước		3.478.089.065
8	Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2016	7,5%/năm	64.875.000.000
a	Vốn điều lệ tại 31/12/2015		865.000.000.000
b	Vốn điều lệ tại 31/12/2016		902.191.150.000
8.1	Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng cổ phiếu (trên VĐL tại 31/12/2015)	= (7,5%/năm)*(a)	64.875.000.000
8.2	Cổ tức bằng cổ phiếu đã tạm ứng trong năm 2016 (trên VĐL tại 31/12/2015)	= 4,3%/năm*(a)	37.191.150.000
8.3	Cổ tức bằng cổ phiếu còn lại (tỷ lệ trên VĐL tại 31/12/2016)	= (8.1)-(8.2)	27.683.850.000
8.4	Tỷ lệ cổ tức còn lại (trên VĐL tại 31/12/2016)	= (8.3)/(b)	3,07%
10	Lợi nhuận còn lại	= (7)-(8)	32.745.700.506

Ghi chú: Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, nghĩa vụ thuế cũng như lỗ tính thuế ước tính của BSC chưa được cơ quan thuế địa phương quyết toán. Các báo cáo thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các quy định về thuế đối với các loại nghiệp vụ khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế trên báo cáo tài chính kiểm toán có thể sẽ bị thay đổi theo quyết định cuối cùng của cơ quan thuế. Do đó lợi nhuận để lại trên bảng số liệu trên có thể sẽ điều chỉnh lại theo kết quả quyết toán của cơ quan thuế (nếu có). HĐQT sẽ báo cáo ĐHCĐ về số liệu điều chỉnh theo kết quả quyết toán thuế (nếu có) tại ĐHCĐ năm 2018.

III. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017

Với kế hoạch lợi nhuận kinh doanh năm 2017 được ĐHCĐ thông qua, Hội đồng quản trị đề xuất kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017 như sau:

1. Kế hoạch phân phối lợi nhuận

STT	Nội dung	Số liệu
1	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	82,6
2	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu (dự kiến tỷ lệ)	6%

2. Phương án chi trả cổ tức

a. Tỷ lệ chi trả: Dự kiến 6%/ mệnh giá cổ phiếu.

b. Hình thức chi trả:



Bằng tiền mặt hoặc bằng cổ phiếu. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định hình thức chi trả phù hợp với kết quả hoạt động kinh doanh thực tế, đảm bảo yêu cầu hoạt động kinh doanh của Công ty và quyền lợi của cổ đông.

c. Thời gian thực hiện

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình thực tế lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2017. HĐQT có thể tạm ứng cổ tức thành các đợt phù hợp.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu vt.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TỜ TRÌNH

**V/v: Báo cáo tình hình thực hiện phương án tăng vốn điều lệ năm 2016
và phương án tăng vốn điều lệ năm 2017**

Kính trình: Đại hội Đồng cổ đông Công ty

- Căn cứ Kết quả chào bán cổ phần cho nhà đầu tư tài chính và nhà đầu tư chiến lược của BSC năm 2016;
- Căn cứ Kết quả tăng vốn Điều lệ thông qua hình thức tạm ứng cổ tức bằng cổ phiếu năm 2016;
- Căn cứ Nhu cầu vốn cho hoạt động kinh doanh của BSC,

Hội đồng quản trị BSC kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt báo cáo tình hình chào bán cổ phần cho nhà đầu tư tài chính, nhà đầu tư chiến lược năm 2016, kết quả tăng vốn Điều lệ thông qua hình thức tạm ứng cổ tức bằng cổ phiếu và phương án tăng vốn điều lệ năm 2017 như sau:

PHẦN 1. BÁO CÁO TÌNH HÌNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ 2016

I. Phát hành tăng vốn cho cổ đông tài chính

Trong năm 2016, Quỹ đầu tư PYN Elite Fund đã thực hiện một số đợt mua vào cổ phiếu BSI trên sàn, với tỷ lệ sở hữu tương đương 7,9% và trở thành cổ đông lớn của BSC. Ngoài ra, một số đối tác là các quỹ ở khu vực Đông Á đã liên hệ với BSC bày tỏ mong muốn trở thành cổ đông tài chính của BSC và BSC đã xúc tiến việc đàm phán với các đối tác này. Tuy nhiên do quy mô bán vốn và tình hình thị trường không thuận lợi nên việc chào bán cổ phần cho nhà đầu tư tài chính và nhà đầu tư chiến lược chưa thực hiện được trong năm 2016.

II. Phát hành cổ phiếu trả cổ tức

Để đáp ứng yêu cầu về quy mô vốn điều lệ phù hợp với các nhu cầu hoạt động cung cấp nghiệp vụ chứng khoán phái sinh, ĐHCĐ năm 2016 đã thông qua Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức với tỷ lệ dự kiến 5% vốn điều lệ. Thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ, căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh trong 6 tháng đầu năm 2016, HĐQT đã hoàn thành việc tạm ứng cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 4,3% vốn điều lệ để tăng vốn Điều lệ lên 902.191.150.000 đồng. Số cổ phiếu mới phát hành đã được



niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 01/11/2016.

Ngoài ra, BSC cũng xác định việc phát hành tăng vốn Điều lệ tại BSC tiếp tục là công tác trọng tâm trong việc cân đối nguồn vốn hoạt động của BSC trong năm 2017 nói riêng và giai đoạn 2016-2020 nói chung.

PHẦN 2. ĐỀ XUẤT PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ NĂM 2017

I. Phương án tăng vốn điều lệ trong năm 2017

Để đáp ứng điều kiện về hoạt động kinh doanh chứng khoán phái sinh, quy mô vốn điều lệ mục tiêu trong năm 2017 của BSC cần phải tăng lên mức tối thiểu là từ 1.000 tỷ đồng đến 1.200 tỷ đồng. Theo đó, vốn điều lệ cần tăng thêm tối thiểu từ 97.808.850.000 đồng đến 297.808.850.000 đồng. Tuy nhiên, việc tăng vốn điều lệ thực tế còn phụ thuộc vào điều kiện thị trường và kết quả tìm kiếm, thương thảo với các nhà đầu tư. Do đó, để đảm bảo đủ nguồn vốn hoạt động kinh doanh, HĐQT đề xuất ĐHĐCĐ phê duyệt kế hoạch phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ trong năm 2017 như sau:

1. Mức tăng vốn điều lệ dự kiến

- Mức vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2016: 902.191.150.000 đồng
- Số vốn điều lệ dự kiến tăng trong năm 2017: tối thiểu 27.683.850.000 đồng, tối đa 297.808.850.000 đồng.
- Dự kiến vốn điều lệ cuối năm 2017: tối thiểu 929.875.000.000 đồng, tối đa 1.200.000.000.000 đồng

2. Cổ phiếu phát hành thêm

- Loại chứng khoán phát hành: cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành và phương thức phát hành:
 - Phát hành cổ phiếu trả cổ tức: 2.768.385 cổ phiếu
 - Phát hành cổ phiếu riêng lẻ: tối thiểu 7.017.636 cổ phiếu, tối đa 27.017.636 cổ phiếu

3. Mục đích sử dụng tiền thu được từ phát hành cổ phiếu

Nguồn vốn thu được sau khi phát hành thành công sẽ được ưu tiên sử dụng để phục vụ cho các hoạt động kinh doanh của Công ty theo hướng an toàn, hiệu quả, phục vụ mục tiêu gia tăng thị phần toàn diện để tăng cường vị thế của BSC và đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn của BSC không bị suy giảm khi gia tăng quy mô.

4. Các đợt phát hành dự kiến trong năm 2017

a. Phát hành cổ phiếu trả cổ tức

Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam
Mã chứng khoán	BSI
Loại cổ phiếu	Cổ phần phổ thông
Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/CP (<i>Mười ngàn đồng/cổ phiếu</i>)
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	90.213.979 cổ phiếu (<i>Chín mươi triệu, hai trăm mười ba ngàn, chín trăm bảy mươi chín cổ phiếu</i>)
Số lượng cổ phiếu quỹ	5.136 (<i>Năm ngàn một trăm ba mươi sáu</i>) cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm để trả cổ tức	2.768.385 cổ phiếu (<i>Hai triệu, bảy trăm sáu mươi tám ngàn, ba trăm tám mươi lăm cổ phiếu</i>)
Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá	27.683.850.000 đồng (<i>Hai mươi bảy tỷ, sáu trăm tám mươi ba triệu, tám trăm năm mươi ngàn đồng</i>)
Tỷ lệ phát hành dự kiến	Số lượng cổ phiếu phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 3,07% (Tại ngày đăng ký cuối cùng, cổ đông sở hữu 10.000 cổ phiếu sẽ được nhận 307 cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức). Tỷ lệ phát hành thực tế sẽ được điều chỉnh phù hợp với số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm Công ty đăng ký với UBCKNN về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức
Nguồn vốn thực hiện	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ theo BCTC gần nhất được kiểm toán theo quy định
Mục đích phát hành	Tăng vốn điều lệ
Đối tượng phát hành	Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để nhận cổ tức bằng cổ phiếu
Phương án xử lý cổ phiếu lẻ	Số lượng cổ phiếu chia cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ. Ví dụ: Cổ đông sở hữu 1.260 cổ phần, số cổ phiếu trả cổ tức được nhận tạm tính là

11
CÔNG
CỔ PHI
NGI
HÀNH
PHÁ
VIỆT
KIẾ

	1.260*3,07%=38,682 cổ phần Số cổ phiếu cổ đông sẽ thực nhận là 38 cổ phần; 0,682 cổ phần lẻ sẽ bị hủy bỏ
Thời gian phát hành dự kiến	Trong năm 2017 sau khi được UBCKNN chấp thuận
Hạn chế chuyển nhượng đối với số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức	Không hạn chế
Phương thức phân phối	i) Đối với chứng khoán đã lưu ký: người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại công ty chứng khoán nơi mở tài khoản lưu ký; ii) Đối với chứng khoán chưa lưu ký: người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư & Phát triển Việt Nam. Địa chỉ: Tầng 10- Tháp BIDV – 35 Hàng Vôi – Hoàn Kiếm Hà Nội vào các ngày làm việc trong tuần. Khi đến nhận cổ tức, cổ đông xuất trình Chứng minh thư nhân dân và Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần
Niêm yết bổ sung cổ phiếu	Toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức nêu trên sẽ được niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HSX) và đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD).

b. Phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho Nhà đầu tư

Loại cổ phần phát hành	Cổ phần phổ thông
Mệnh giá	10.000 đồng/CP
Hình thức phát hành	Phát hành riêng lẻ
Đối tượng phát hành	Các nhà đầu tư trong và ngoài nước, số lượng dự kiến từ 01-03 nhà đầu tư
Tiêu chí, yêu cầu đối với Nhà đầu tư	Tổ chức hoặc cá nhân mong muốn trở thành cổ đông của BSC, ưu tiên các đối tượng sau: - Tổ chức là các quỹ đầu tư nước ngoài; - Có giá chào mua cao nhất và không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần Khối lượng đăng ký mua tối thiểu là 5% vốn điều lệ hiện tại của BSC

	Sau khi mua cổ phần và trở thành cổ đông sở hữu từ 10% trở lên vốn điều lệ của BSC, nhà đầu tư và người có liên quan không được sở hữu trên 5% vốn điều lệ tại một công ty chứng khoán khác.
Hạn chế chuyển nhượng	Trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán (theo khoản 2b điều 6 Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán)
Số lượng cổ phần dự kiến phát hành	Tối thiểu 7.017.636 cổ phần, tối đa 27.017.636 cổ phần
Giá trị cổ phần dự kiến phát hành (theo mệnh giá)	Tối thiểu 70.176.360.000 đồng, tối đa 270.176.360.000 đồng
Tỷ lệ phát hành/Vốn ĐL hiện tại:	Dự kiến tối thiểu 7,77%, tối đa 29,94% ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh số lượng và tỷ lệ cổ phần phát hành trên cơ sở kết quả thương thảo với Nhà đầu tư và số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm phát hành
Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành	Tối thiểu 1.000 tỷ đồng, tối đa 1.200 tỷ đồng
Giá bán dự kiến	Theo phương thức thỏa thuận theo quy định của Pháp luật hiện hành, căn cứ giá thị trường tại thời điểm phát hành nhưng không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần
Thời gian dự kiến	Dự kiến trong năm 2017 ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét quyết định thời điểm phát hành trên cơ sở đàm phán với các đối tác và diễn biến thị trường.
Phương án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán:	Bổ sung vốn kinh doanh. Ưu tiên sử dụng số vốn tăng thêm để phục vụ cho các hoạt động an toàn, hiệu quả, phục vụ mục tiêu gia tăng thị phần môi giới để tăng cường vị thế của BSC và đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn của BSC không bị suy giảm khi gia tăng quy mô. Tiến độ sử dụng vốn điều lệ tăng thêm để bổ sung vốn hoạt động kinh doanh phù hợp với tiến độ tăng vốn điều lệ và tình hình thị trường, do Hội đồng quản trị (hoặc cấp được Hội đồng quản trị phân cấp, ủy quyền), xem xét, quyết định.

C. S. C.
 TY
 AN
 HO
 Đ
 TRI
 NAM
 M - TP

Niêm yết bổ sung cổ phiếu	Toàn bộ cổ phần phát hành thành công theo phương án được phê duyệt sẽ được đăng ký lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) sau khi kết thúc đợt chào bán. BSC cam kết thực hiện niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm tại SGDCK TP.Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật hiện hành.
---------------------------	--

II. Đề nghị ĐHĐCĐ BSC

Kính trình Đại hội đồng cổ đông BSC:

1. Phê duyệt thông qua nội dung phương án tăng vốn điều lệ và phương án sử dụng vốn điều lệ tăng thêm năm 2017 với những nội dung chính như mục I phần 2 nêu trên.
2. Ủy quyền cho HĐQT BSC:
 - (i) Căn cứ tình hình thực tế để triển khai tăng vốn điều lệ theo phương án nêu tại mục I phần 2 ở trên;
 - (ii) Thực hiện các thủ tục tăng vốn cần thiết theo quy định của pháp luật, bao gồm thủ tục xin phép các cơ quan có thẩm quyền; thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh; thay đổi Vốn điều lệ, các thủ tục đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phần phát hành thêm và các thủ tục khác theo quy định hiện hành;
 - (iii) Quyết định sửa đổi Điều lệ của BSC đối với các nội dung vốn Điều lệ sau phát hành theo kết quả tăng vốn thực tế;
 - (iv) Thực hiện toàn bộ các thủ tục khác liên quan đến phương án tăng vốn.
3. Trường hợp phát hành cổ phần riêng lẻ cho nhà đầu tư , ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT:
 - (i) Tìm kiếm nhà đầu tư để chào bán cổ phần trong năm 2017 với mục tiêu giá phát hành đạt cao nhất và không thấp hơn mệnh giá;
 - (ii) Căn cứ điều kiện thị trường cụ thể trong vòng 3-6 tháng gần nhất với thời điểm chào bán để tiến hành đàm phán với Nhà đầu tư;
 - (iii) Căn cứ giá thị trường tại thời điểm phát hành để quyết định giá bán cổ phần phù hợp với quy định hiện hành;
 - (iv) Quyết định các nội dung triển khai kế hoạch phát hành cổ phần (thời điểm và tiến độ phát hành cổ phần tăng vốn; đối tượng; số lượng nhà đầu tư, tiêu chí cụ thể/danh sách lựa chọn nhà đầu tư, tổng khối lượng phát hành

và mức sở hữu cổ phần cụ thể và các điều kiện chào bán cổ phần cho nhà đầu tư phù hợp với quy định của Pháp luật, đảm bảo lợi ích tổng thể của của BSC và cổ đông);

- (v) Trường hợp chào bán cho một tổ chức, cá nhân hoặc một nhóm tổ chức, cá nhân và người có liên quan của tổ chức, cá nhân đó từ 10% trở lên vốn điều lệ của BSC trong một đợt chào bán hoặc trong các đợt chào bán trong vòng 12 tháng thì HĐQT sẽ thực hiện thủ tục xin ý kiến ĐHCĐ thông qua bằng văn bản trước khi phát hành.
4. Chấp thuận cho phép HĐQT BSC thực hiện xin ý kiến cổ đông bằng văn bản trong trường hợp phương án tăng vốn cần điều chỉnh khác với phương án đã trình bày ở trên để phù hợp với kết quả tìm kiếm, đàm phán với các nhà đầu tư và tình hình thực tế.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như kính trình;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ

Công ty Cổ Phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư & Phát triển Việt Nam

Kính trình: Đại Hội Đồng Cổ Đông Công ty

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 ban hành;
- Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26 tháng 07 năm 2012 của Bộ Tài chính về quản trị công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 13 tháng 04 năm 2013 và sửa đổi, bổ sung năm 2016;

Trên cơ sở Nghị quyết số 08/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23 tháng 04 năm 2016 của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua đề xuất ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện rà soát và đề xuất các nội dung cần sửa đổi, bổ sung Điều lệ BSC cho phù hợp với các quy định pháp luật, BSC đã tiến hành việc theo dõi, rà soát các văn bản pháp luật có liên quan và đánh giá tình hình thực tiễn từ các thành viên thị trường, cơ quan nhà nước để chuẩn bị cho công tác sửa đổi, bổ sung Điều lệ của BSC. Cụ thể:

1. Về tình hình ban hành các văn bản pháp luật liên quan

Trong năm 2016, Ban soạn thảo của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) và Bộ Tài Chính đã quyết định nâng dự thảo Thông tư sửa đổi Thông tư số 121/2012/TT-BTC thành dự thảo Nghị định hướng dẫn quản trị công ty đại chúng để lấy ý kiến thành viên thị trường và dự kiến ban hành chính thức Nghị định và Điều lệ mẫu cho công ty đại chúng trong năm 2017.

Đồng thời, UBCKNN có Công văn số 2463/UBCK-LCB ngày 11 tháng 05 năm 2016 về việc lưu ý thực hiện Thông tư số 121/2012/TT-BTC theo tinh thần Luật Doanh nghiệp. Theo đó, UBCKNN đề nghị các công ty đại chúng thực hiện Thông tư số 121/2012/TT-BTC theo nguyên tắc quán triệt tinh thần Luật Doanh nghiệp năm 2014. Do vậy, đối với những điểm chưa phù hợp giữa Điều lệ BSC hiện tại và quy định Luật Doanh nghiệp sẽ được vận dụng theo hướng dẫn của Công văn 2463/UBCK-LCB.

2. Về tình hình thực tiễn liên quan đến việc sửa đổi Điều lệ

BSC là công ty chứng khoán niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh. Do vậy, việc nắm bắt tình hình thực tiễn từ sự ra đời của các quy định pháp luật áp dụng đối với công ty đại chúng cũng như xu hướng của các thành viên khác trên thị trường là điều cần thiết đối với hoạt động quản trị của BSC. Trong năm 2016, do việc tiến hành tăng vốn điều lệ, BSC đã cập nhật nội dung sửa đổi vốn điều lệ tại Điều lệ theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Đối với việc chỉnh sửa Điều lệ theo các quy định Luật Doanh nghiệp năm 2014: trong trường hợp tiến hành chỉnh sửa tại thời điểm này thì sau khi dự thảo Nghị định hướng dẫn quản trị công ty đại chúng được ban hành chính thức kèm theo Điều lệ mẫu áp dụng đối với các công ty đại chúng, BSC sẽ có thể phải tiếp tục rà soát và tiến hành sửa đổi Điều lệ để phù hợp với quy định chi tiết của Điều lệ mẫu. Dựa trên tình hình văn bản pháp luật và thực tiễn liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ BSC, BSC kính trình Đại hội đồng cổ đông các nội dung như sau:

- (i) Chưa thực hiện việc sửa đổi Điều lệ của BSC theo quy định Luật Doanh nghiệp năm 2014 mà chờ dự thảo Nghị định và Điều lệ mẫu chính thức ban hành sẽ tiến hành chỉnh sửa để thống nhất phù hợp với các quy định pháp luật được ban hành;
- (ii) Giao HĐQT thực hiện việc theo dõi, sửa đổi bổ sung Điều lệ trên cơ sở tuân thủ Luật Doanh nghiệp năm 2014, các văn bản pháp luật liên quan và đảm bảo quyền lợi của cổ đông BSC trên cơ sở dự thảo Nghị định và Điều lệ mẫu về quản trị công ty đại chúng được Chính phủ chính thức ban hành để đệ trình ĐHCĐ thông qua.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như kính trình;
- Lưu VT.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



TỜ TRÌNH

V/v: Phương án nhân sự giữ vị trí thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty

- Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26 tháng 07 năm 2012 của Bộ Tài chính về quản trị công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 13 tháng 04 năm 2013 và sửa đổi, bổ sung năm 2016.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) một số nội dung liên quan đến kết quả thực hiện phương án bầu bổ sung nhân sự giữ vị trí thành viên Hội đồng quản trị độc lập của BSC đã trình bày tại ĐHCĐ năm 2016 như sau:

I. Về phương án nhân sự thành viên Hội đồng quản trị độc lập tại BSC

1. Phương án nhân sự thành viên Hội đồng quản trị độc lập được ĐHCĐ thường niên năm 2016 thông qua:
 - Trong năm 2016, ĐHCĐ giao Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục tìm kiếm, lựa chọn nhân sự phù hợp giữ vị trí thành viên Hội đồng quản trị độc lập để vừa đáp ứng đúng quy định của pháp luật về cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị của công ty đại chúng nhưng vẫn đảm bảo quyền lợi của Công ty, các cổ đông, đảm bảo an toàn, hiệu quả trong hoạt động của Công ty.
2. Theo quy định tại Thông tư số 121/2012/TT-BTC thì trong cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị của Công ty phải có tối thiểu (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập, đáp ứng các tiêu chuẩn như sau:
 - Không phải là Giám đốc (Tổng Giám đốc), Phó giám đốc (Phó Tổng Giám đốc), Kế toán trưởng và những cán bộ quản lý khác được Hội đồng quản trị bổ nhiệm và không phải là người có liên quan với những người trên;
 - Không phải là thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng Giám đốc) của các công ty con, công ty liên kết, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát;
 - Không phải là cổ đông lớn hoặc người đại diện của cổ đông lớn hoặc người có liên quan của cổ đông lớn của công ty;

- Không làm việc tại các tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn pháp luật, kiểm toán cho công ty trong hai (02) năm gần nhất;
- Không phải là đối tác hoặc người liên quan của đối tác có giá trị giao dịch hàng năm với công ty chiếm từ ba mươi phần trăm (30%) trở lên tổng doanh thu hoặc tổng giá trị hàng hoá, dịch vụ mua vào của công ty trong hai (02) năm gần nhất.

II. Về đề xuất của Hội đồng quản trị BSC

Với những điều kiện đặc thù trong hoạt động của công ty chứng khoán và những biến động phức tạp của thị trường, trong năm 2016, Hội đồng quản trị Công ty chưa thể tìm/giới thiệu được nhân sự nào phù hợp giữ vị trí thành viên Hội đồng quản trị độc lập như quy định tại Thông tư số 121/2012/TT-BTC.

Vì vậy, Hội đồng quản trị đề nghị ĐHĐCĐ chấp thuận việc giao Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục tìm kiếm/lựa chọn 01 nhân sự giữ vị trí thành viên Hội đồng quản trị độc lập phù hợp để giới thiệu và báo cáo ĐHĐCĐ xem xét chấp thuận trong kỳ họp ĐHĐCĐ tiếp theo.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như kính trình;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đoàn Anh Sáng

Số: /BB-DHĐCĐ

Hà Nội, ngày tháng năm 2017

DỰ THẢO

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

Hôm nay, vào hồi 08 giờ ... phút ngày 27 tháng 04 năm 2017 tại Hội trường Tầng 21, Tháp A VinCom, 191 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội, Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1, 10, 11 Tháp BIDV – 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội; Giấy phép thành lập và hoạt động số 111/GP/UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 31 tháng 12 năm 2010; Giấy phép điều chỉnh số 24/GPĐC/UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 06 tháng 04 năm 2011); Giấy phép điều chỉnh số 43/GPĐC-UBCK do Ủy Ban Chứng khoán cấp ngày 12 tháng 12 năm 2016 đã tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

A. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016;
- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016 và kế hoạch kinh doanh năm 2017;
- Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả giám sát tình hình hoạt động kinh doanh và tài chính Công ty; kết quả giám sát hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc;
- Thông qua Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty;
- Thông qua Tờ trình về báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016, phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017;
- Thông qua Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2016 và dự kiến thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2017;
- Thông qua Tờ trình về lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính cho giai đoạn năm 2017-2019;
- Thông qua Tờ trình về báo cáo tình hình thực hiện phương án tăng vốn điều lệ năm 2016 và phương án tăng vốn điều lệ năm 2017;

- Thông qua Tờ trình về sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC);
- Thông qua Tờ trình về phương án nhân sự giữ vị trí thành viên Hội đồng quản trị độc lập;

B. DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI

I. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội

Đại hội đã nghe Ông/Bà – Thay mặt Ban Kiểm tra tư cách cổ đông công bố Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông:

- Tổng số cổ đông của Công ty: cổ đông trong đó có tổ chức và cá nhân
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đang lưu hành của Công ty: 90.213.980 cổ phần
- Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội: cổ đông đại diện cho 90.213.980 cổ phần (tương ứng với 100% số cổ phần có quyền biểu quyết).
- Cổ đông hợp lệ tham dự đại hội: Số lượng: cổ đông, sở hữu và đại diện cho cổ phần, chiếm % cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ quy định của Luật Doanh Nghiệp 2014 và Điều lệ công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư & Phát triển Việt Nam là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

II. Tóm tắt diễn biến Đại hội

1. Chủ tọa, Đoàn chủ tịch và Thư ký Đại hội

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Chủ tịch HĐQT là chủ tọa ĐHĐCĐ thường niên. Theo đề nghị của Chủ tọa, Đại hội đã thông qua danh sách thành viên Chủ tịch đoàn để giúp Chủ tọa điều khiển ĐHĐCĐ như sau:

1.1. Thành viên Đoàn chủ tịch gồm

- | | | | | |
|-------|-----------------|---------|---------------------|------------|
| - Ông | : Đoàn Ánh Sáng | Chức vụ | : Chủ tịch HĐQT | Chủ tọa |
| - Ông | : Đỗ Huy Hoài | Chức vụ | : Phó Chủ tịch HĐQT | Thành viên |
| - Ông | : Lê Ngọc Lâm | Chức vụ | : Ủy viên HĐQT | Thành viên |

Kết quả:% cổ đông có mặt tại Đại hội nhất trí thông qua

Chủ tọa cử 02 thành viên sau làm thư ký Đại hội:

1.2. Ban Thư ký Đại hội

- Ông : Chức vụ : Trưởng ban
- Bà : Chức vụ : Thành viên

2. Nội dung Đại hội

2.1. Thông qua chương trình Đại hội và quy chế tổ chức Đại hội

Ông – Thay mặt Đoàn chủ tịch giới thiệu chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội.

- Các ý kiến tham gia: Không có ý kiến tham gia khác

- Kết quả biểu quyết:

- | | | |
|--------------------|--------------------|-----------|
| 1) Đồng ý | - Tỷ lệ biểu quyết | : % |
| 2) Không đồng ý | - Tỷ lệ biểu quyết | : % |
| 3) Không có ý kiến | - Tỷ lệ biểu quyết | : % |

Như vậy, Chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội đã được Đại hội thông qua với tỷ lệ là%.

2.2. Trình bày các báo cáo và tờ trình

- Ông – Ủy viên HĐQT trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016;
- Ông – Phó Tổng Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016 và kế hoạch kinh doanh năm 2017;
- Bà Phạm Thanh Thủy – Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả giám sát tình hình hoạt động kinh doanh và tài chính Công ty; kết quả giám sát hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc; và Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty;
- Bà Trần Thị Thu Thanh – Phó Tổng giám đốc Công ty trình bày Tờ trình về thu lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát;
- Ông – Ủy viên HĐQT trình bày Tờ trình về báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016, phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017;
- Bà – Thành viên Ban Kiểm soát Công ty trình bày Tờ trình về lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính cho giai đoạn năm 2017-2019;

- Ông/Bà trình bày Báo cáo tình hình thực hiện phương án tăng vốn điều lệ năm 2016, và phương án tăng vốn điều lệ năm 2017;
- Ông/Bà trình bày Tờ trình về sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam;
- Ông/Bà trình bày Tờ trình về phương án nhân sự giữ vị trí thành viên Hội đồng quản trị độc lập;

2.3. Thảo luận và thông qua nội dung các báo cáo và tờ trình

Đại hội thảo luận

Sau khi nghe các báo cáo, tờ trình, Đại hội đã tiến hành thảo luận, các ý kiến thảo luận như sau:

- Ý kiến của Cổ đông mã số:
→ Trả lời của Đoàn chủ tịch:
- Ý kiến của Cổ đông mã số:
→ Trả lời của Đoàn chủ tịch:
- Ý kiến của Cổ đông mã số:
→ Trả lời của Đoàn chủ tịch:

Thông qua các vấn đề: Sau khi các cổ đông không còn ý kiến, Chủ tọa điều khiển Đại hội tiến hành thông qua từng nội dung của Đại hội. Kết quả biểu quyết như sau:

a. Đối với Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2016

- Kết quả biểu quyết:

1) Đồng ý	- Tỷ lệ biểu quyết	:	%
2) Không đồng ý	- Tỷ lệ biểu quyết	:	%
3) Không có ý kiến	- Tỷ lệ biểu quyết	:	%

Như vậy % cổ đông nhất trí thông qua.

b. Đối với Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016 và kế hoạch kinh doanh năm 2017

- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	KHKD 2016	Thực hiện 2016	
		Tuyệt đối	% so với kế hoạch
I. Chỉ tiêu hiệu quả			
1. Tổng doanh thu	330.397	652.048	197,4%
2. Tổng chi phí	(255.342)	(526.049)	206,0%
3. Lợi nhuận trước thuế	75.055	125.999	167,9%
4. Tỷ lệ cổ tức dự kiến	5%	7,5%	150%
II. Chỉ tiêu chất lượng			
Thị phần môi giới CP	3,9%	4,018%	103%

- Kết quả biểu quyết:

- | | | | |
|--------------------|--------------------|---|---------|
| 1) Đồng ý | - Tỷ lệ biểu quyết | : | % |
| 2) Không đồng ý | - Tỷ lệ biểu quyết | : | % |
| 3) Không có ý kiến | - Tỷ lệ biểu quyết | : | % |

Như vậy % cổ đông nhất trí thông qua.

- Kế hoạch kinh doanh năm 2017

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	KHKD năm 2017
I. Chỉ tiêu hiệu quả	
1. Tổng doanh thu	339.833
2. Tổng chi phí	(257.233)
3. Lợi nhuận trước thuế	82,6
4. Tỷ lệ cổ tức dự kiến	6%
II. Chỉ tiêu chất lượng	
Thị phần môi giới CP	4,0%

- Kết quả biểu quyết:

- | | | | |
|--------------------|--------------------|---|---------|
| 1) Đồng ý | - Tỷ lệ biểu quyết | : | % |
| 2) Không đồng ý | - Tỷ lệ biểu quyết | : | % |
| 3) Không có ý kiến | - Tỷ lệ biểu quyết | : | % |

Như vậy % cổ đông nhất trí thông qua.

c. Đối với Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả giám sát tình hình hoạt động kinh doanh và tài chính Công ty, kết quả giám sát hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc

- Kết quả biểu quyết:

- 1) Đồng ý - Tỷ lệ biểu quyết : %
- 2) Không đồng ý - Tỷ lệ biểu quyết : %
- 3) Không có ý kiến - Tỷ lệ biểu quyết : %

Như vậy % cổ đông nhất trí thông qua.

d. Đối với Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty

- Kết quả biểu quyết:
 - 1) Đồng ý - Tỷ lệ biểu quyết : %
 - 2) Không đồng ý - Tỷ lệ biểu quyết : %
 - 3) Không có ý kiến - Tỷ lệ biểu quyết : %

Như vậy % cổ đông nhất trí thông qua.

e. Đối với Tờ trình về thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

- Thông qua tổng thù lao và phụ cấp đã thực hiện chi trả cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát BSC tính từ 01/01/2016 đến 31/12/2016 là **174.000.000 VND** (Một trăm bảy mươi tư triệu đồng). Chi tiết:
 - Thù lao đã thực hiện: tính từ 01/01/2016 đến 31/12/2016 là **174 triệu đồng**.

Đối tượng	Số tiền (đồng)
Chủ tịch Hội đồng Quản trị	: 60 triệu đồng/năm (5.000.000 đồng/tháng)
Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị	: 0 đồng/năm
Thành viên Hội đồng Quản trị	: 72 triệu đồng/năm (3.000.000 đồng/tháng)
Trưởng ban Kiểm soát	: 30 triệu đồng/năm (2.500.000 đồng /tháng)
Thành viên Ban Kiểm soát	: 12 triệu đồng/năm (1.000.000 đồng/tháng)

- Phụ cấp tham gia hội họp đã thực hiện: từ 01/01/2016 đến 31/12/2016 là **58 triệu đồng**

Kết quả biểu quyết:

- 1) Đồng ý - Tỷ lệ biểu quyết : %
- 2) Không đồng ý - Tỷ lệ biểu quyết : %
- 3) Không có ý kiến - Tỷ lệ biểu quyết : %

Như vậy % cổ đông nhất trí thông qua.

- Thông qua mức dự kiến chi trả thù lao cho Thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2017

- Đối với thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm điều hành hoặc làm việc tại Công ty:

Được hưởng lương, phụ cấp, tiền thưởng và các quyền lợi khác theo quy định tại Quy chế thu nhập của Công ty.

- Đối với thành viên HĐQT, BKS không kiêm nhiệm điều hành hoặc không làm việc tại Công ty:

Đối tượng	Số tiền (đồng)
Chủ tịch Hội đồng Quản trị	: 5.000.000 đồng/tháng (60 triệu đồng/năm)
Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị	: 4.000.000 đồng /tháng (48 triệu đồng/năm)
Thành viên Hội đồng Quản trị	: 3.000.000 đồng /tháng (36 triệu đồng/năm)
Trưởng ban Kiểm soát	: 2.500.000 đồng /tháng (30 triệu đồng/năm)
Thành viên Ban Kiểm soát	: 1.000.000 đồng/tháng (12 triệu đồng/năm)

Ngoài ra, theo từng phiên họp định kỳ hoặc đột xuất do yêu cầu công việc, các thành viên HĐQT, BKS sẽ được hưởng thêm một mức phụ cấp tham gia hội họp cố định là 2.000.000 đồng/người/lần họp

Kết quả biểu quyết:

- | | | | |
|--------------------|--------------------|---------|---|
| 1) Đồng ý | - Tỷ lệ biểu quyết | : | % |
| 2) Không đồng ý | - Tỷ lệ biểu quyết | : | % |
| 3) Không có ý kiến | - Tỷ lệ biểu quyết | : | % |

Như vậy % cổ đông nhất trí thông qua.

f. Đối với Tờ trình về báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016, phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017

(i) Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016

- Một số chỉ tiêu cơ bản:

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Các chỉ tiêu	Số tiền
1	Tổng tài sản	1.446
2	Vốn chủ sở hữu	984
	<i>Trong đó: Vốn Điều lệ</i>	902
3	Lợi nhuận trước thuế	126
4	Lợi nhuận sau thuế	115

(ii) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016

STT	Chỉ tiêu	Công thức	PPLN 2016 (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế		115.041.790.489
2	Bù đắp lỗ lũy kế		-
3	Lợi nhuận trích lập các quỹ	$(3) = (1) - (2)$	115.041.790.489
4	Trích lập các quỹ	$(4) = (4.1) + (4.2) + (4.3)$	20.657.179.048
4.1	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	$(4.1) = 5\% * (3)$	5.752.089.524
4.2	Quỹ dự phòng tài chính	$(4.2) = 5\% * (3)$	5.752.089.524
4.3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	$(4.3) = 3$ tháng lương TH	9.153.000.000
5	Thù lao và phụ cấp hội họp HĐQT, BKS		232.000.000
6	Phí thực hiện quyền mã chứng khoán BSI (Tăng vốn Điều lệ năm 2016 tại ngày đăng kí cuối cùng ngày 22/09/2016)		10.000.000
7	Tổng lợi nhuận còn lại		97.620.700.506
-	Lợi nhuận còn lại năm 2016	$= (3) - (4) - (5) - (6)$	94.142.611.441
-	Lợi nhuận còn lại lũy kế năm trước		3.478.089.065
8	Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2016	7,5%/năm	64.875.000.000
a	Vốn điều lệ tại 31/12/2015		865.000.000.000
b	Vốn điều lệ tại 31/12/2016		902.191.150.000
8.1	Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng cổ phiếu (trên VĐL tại 31/12/2015)	$= (7,5\% / \text{năm}) * (a)$	64.875.000.000
8.2	Cổ tức bằng cổ phiếu đã tạm ứng trong năm 2016 (trên VĐL tại 31/12/2015)	$= 4,3\% / \text{năm} * (a)$	37.191.150.000
8.3	Cổ tức bằng cổ phiếu còn lại (tỷ lệ trên VĐL tại 31/12/2016)	$= (8.1) - (8.2)$	27.683.850.000
8.4	Tỷ lệ cổ tức còn lại (trên VĐL tại 31/12/2016)	$= (8.3) / (b)$	3,07%
10	Lợi nhuận còn lại	$= (7) - (8)$	32.745.700.506

- Kết quả biểu quyết:

- 1) Đồng ý - Tỷ lệ biểu quyết : %
 2) Không đồng ý - Tỷ lệ biểu quyết : %
 3) Không có ý kiến - Tỷ lệ biểu quyết : %

Như vậy % cổ đông nhất trí thông qua.

(iii) Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017

- Kế hoạch phân phối lợi nhuận

STT	Nội dung	Số liệu
1	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	82,6
2	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu (dự kiến tỷ lệ)	6%

- Đề xuất:

- Tỷ lệ chi trả cổ tức: dự kiến 6%/mệnh giá cổ phiếu
- Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt hoặc bằng cổ phiếu. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình thực tế để quyết định hình thức chi trả phù hợp với kết quả hoạt động kinh doanh thực tế, lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện việc chi trả cổ tức, đảm bảo yêu cầu hoạt động kinh doanh của Công ty và quyền lợi của cổ đông.

- Kết quả biểu quyết:

- 1) Đồng ý - Tỷ lệ biểu quyết : %
 2) Không đồng ý - Tỷ lệ biểu quyết : %
 3) Không có ý kiến - Tỷ lệ biểu quyết : %

Như vậy % cổ đông nhất trí thông qua.

g. Đối với Tờ trình về lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính cho giai đoạn năm 2017-2019

- Thông qua các tiêu chí lựa chọn và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện việc lựa chọn một trong các công ty kiểm toán trên nguyên tắc đảm bảo chất lượng dịch vụ và giá cả cạnh tranh. Danh sách công ty kiểm toán bao gồm:

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;

- Kết quả biểu quyết:

- 1) Đồng ý - Tỷ lệ biểu quyết : %
 2) Không đồng ý - Tỷ lệ biểu quyết : %
 3) Không có ý kiến - Tỷ lệ biểu quyết : %

- 2) Không đồng ý - Tỷ lệ biểu quyết : %
- 3) Không có ý kiến - Tỷ lệ biểu quyết : %

Như vậy % cổ đông nhất trí thông qua.

i. Đối với Tờ trình về sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC)

- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty thực hiện việc theo dõi, sửa đổi, bổ sung Điều lệ trên cơ sở tuân thủ Luật Doanh nghiệp năm 2014, các văn bản pháp luật liên quan và đảm bảo quyền lợi của cổ đông BSC trên cơ sở dự thảo Nghị định và Điều lệ mẫu về quản trị công ty đại chúng được Chính phủ chính thức ban hành để đệ trình ĐHĐCĐ thông qua.
- Kết quả biểu quyết:
 - 1) Đồng ý - Tỷ lệ biểu quyết : %
 - 2) Không đồng ý - Tỷ lệ biểu quyết : %
 - 3) Không có ý kiến - Tỷ lệ biểu quyết : %

Như vậy % cổ đông nhất trí thông qua.

j. Đối với Tờ trình về phương án nhân sự giữ vị trí thành viên Hội đồng quản trị độc lập

- Hội đồng quản trị đề nghị ĐHĐCĐ chấp thuận việc giao Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục tìm kiếm/lựa chọn 01 nhân sự giữ vị trí thành viên Hội đồng quản trị độc lập phù hợp để giới thiệu và báo cáo ĐHĐCĐ xem xét chấp thuận trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông tiếp theo.
- Kết quả biểu quyết:
 - 1) Đồng ý - Tỷ lệ biểu quyết : %
 - 2) Không đồng ý - Tỷ lệ biểu quyết : %
 - 3) Không có ý kiến - Tỷ lệ biểu quyết : %

Như vậy % cổ đông nhất trí thông qua.

3. Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội

- Ông – Trưởng ban Thư ký đọc Dự thảo Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội
- Kết quả biểu quyết:
 - 1) Đồng ý - Tỷ lệ biểu quyết : %

- 2) Không đồng ý - Tỷ lệ biểu quyết : %
 - 3) Không có ý kiến - Tỷ lệ biểu quyết : %
- Như vậy, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam được thông qua với tỷ lệ %

4. Bế mạc Đại hội

Đại hội bế mạc hồi ... giờ ... phút ngày 27 tháng 04 năm 2017

Biên bản này được lập thành 02 bản vào hồi ... giờ ... phút ngày 27 tháng 04 năm 2017 ngay sau khi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư & Phát triển Việt Nam kết thúc chương trình nghị sự.

Biên bản này được đọc lại trước toàn thể Đại hội và được số cổ đông đại diện cho 100% số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội biểu quyết đồng ý thông qua./.

Thư ký Đại hội

Chủ tọa Đại hội

.....

.....

Đoàn Ánh Sáng

Số: /NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày tháng năm 2017

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 ban hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 13 tháng 04 năm 2013; sửa đổi và bổ sung năm 2016;
- Căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày ... tháng ... năm 2017;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam ngày 27 tháng 04 năm 2017;

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016.

Điều 2: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016 và kế hoạch kinh doanh năm 2017

1. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	KHKD 2016	Thực hiện 2016	
		Tuyệt đối	% so với kế hoạch
I. Chỉ tiêu hiệu quả			
1. Tổng doanh thu	330.397	652.048	197,4%
2. Tổng chi phí	(255.342)	(526.049)	206,0%
3. Lợi nhuận trước thuế	75.055	125.999	167,9%
4. Tỷ lệ cổ tức dự kiến	5%	7,5%	150%

Chỉ tiêu	KHKD 2016	Thực hiện 2016	
		Tuyệt đối	% so với kế hoạch
II. Chỉ tiêu chất lượng			
Thị phần môi giới CP	3,9%	4,018%	103%

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2017

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	KHKD năm 2017
I. Chỉ tiêu hiệu quả	
1. Tổng doanh thu	339.833
2. Tổng chi phí	(257.233)
3. Lợi nhuận trước thuế	82,6
4. Tỷ lệ cổ tức dự kiến	6%
II. Chỉ tiêu chất lượng	
Thị phần môi giới CP	4,0%

Điều 3: Thông qua Báo cáo kết quả giám sát tình hình hoạt động kinh doanh và tài chính Công ty, kết quả giám sát hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty.

Điều 5: Thông qua Tờ trình về thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát.

1. Thù lao và phụ cấp đã thực hiện năm 2016

a. Thù lao đã thực hiện

Đối tượng	Số tiền (đồng)
Chủ tịch Hội đồng Quản trị	: 60.000.000 đồng/năm (5.000.000 đồng /tháng)
Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị	: 0 đồng/năm
Thành viên Hội đồng Quản trị	: 72.000.000 đồng/năm (3.000.000 đồng/tháng)
Trưởng ban Kiểm soát	: 30.000.000 đồng/năm (2.500.000 đồng/tháng)
Thành viên Ban Kiểm soát	: 12.000.000 đồng/năm (1.000.000 đồng/tháng)

Tổng thù lao thực hiện chi trả cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát BSC tính từ 01/01/2016 đến 31/12/2016 là **174 triệu đồng**.

b. Phụ cấp tham gia hội họp đã thực hiện

- Thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát: 2.000.000 đồng/người/lần họp

- Tổng phụ cấp tham gia hội họp thực hiện chi trả cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát BSC tính từ 01/01/2016 đến 31/12/2016 là **58 triệu đồng**.

2. Mức dự kiến chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2017

a. Đối với thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm điều hành hoặc làm việc tại Công ty:

- Được hưởng lương, phụ cấp, tiền thưởng và các quyền lợi khác của Công ty;
- Được hưởng thù lao theo quy định của Công ty

b. Đối với thành viên HĐQT, BKS không kiêm nhiệm điều hành hoặc không làm việc tại Công ty

- Không được hưởng lương, phụ cấp, tiền thưởng và các quyền lợi của Công ty;
- Được hưởng thù lao theo quy định của Công ty;
- Mức thù lao cụ thể đề xuất như sau:

Đối tượng	Số tiền (đồng)
Chủ tịch Hội đồng Quản trị	: 5.000.000 đồng/tháng (60 triệu đồng/năm)
Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị	: 4.000.000 đồng/tháng (48 triệu đồng/năm)
Thành viên Hội đồng Quản trị	: 3.000.000 đồng/tháng (36 triệu đồng/năm)
Trưởng ban Kiểm soát	: 2.500.000 đồng/tháng (30 triệu đồng/năm)
Thành viên Ban Kiểm soát	: 1.000.000 đồng/tháng (12 triệu đồng/năm)

- Ngoài ra, theo từng phiên họp định kỳ hoặc đột xuất do yêu cầu công việc, các thành viên HĐQT, BKS sẽ được hưởng thêm một mức phụ cấp tham gia hội họp cố định là **2.000.000 đồng/người/lần họp**.

Điều 6: Thông qua Tờ trình về báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016, phương án phân phối lợi nhuận 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017

1. Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016

STT	Chỉ tiêu	Công thức	PPLN 2016 (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế		115.041.790.489
2	Bù đắp lỗ lũy kế		-
3	Lợi nhuận trích lập các quỹ	(3)= (1)-(2)	115.041.790.489
4	Trích lập các quỹ	(4)=(4.1)+(4.2)	20.657.179.048

STT	Chỉ tiêu	Công thức	PPLN 2016 (đồng)
4.1	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	$(4.1) = 5\%*(3)$	5.752.089.524
4.2	Quỹ dự phòng tài chính	$(4.2)=5\%*(3)$	5.752.089.524
4.3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	$(4.3)=3 \text{ tháng lương TH}$	9.153.000.000
5	Thù lao và phụ cấp hội họp HĐQT, BKS		232.000.000
6	Phí thực hiện quyền mã chứng khoán BSI (Tăng vốn Điều lệ năm 2016 tại ngày đăng ký cuối cùng ngày 22/09/2016)		10.000.000
7	Tổng lợi nhuận còn lại		97.620.700.506
-	Lợi nhuận còn lại năm 2016	$=(3)-(4)-(5)-(6)$	94.142.611.441
-	Lợi nhuận còn lại lũy kế năm trước		3.478.089.065
8	Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2016	7,5%/năm	64.875.000.000
a	Vốn điều lệ tại 31/12/2015		865.000.000.000
b	Vốn điều lệ tại 31/12/2016		902.191.150.000
8.1	Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng cổ phiếu (trên VDL tại 31/12/2015)	$=(7,5\%/năm)*(a)$	64.875.000.000
8.2	Cổ tức bằng cổ phiếu đã tạm ứng trong năm 2016 (trên VDL tại 31/12/2015)	$=4,3\%/năm*(a)$	37.191.150.000
8.3	Cổ tức bằng cổ phiếu còn lại (tỷ lệ trên VDL tại 31/12/2016)	$=(8.1)-(8.2)$	27.683.850.000
8.4	Tỷ lệ cổ tức còn lại (trên VDL tại 31/12/2016)	$=(8.3)/(b)$	3,07%
10	Lợi nhuận còn lại	$=(7)-(8)$	32.745.700.506

3. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017

STT	Nội dung	Số liệu
1	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	82,6
2	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu (dự kiến tỷ lệ)	6%

Trong đó:

- Tỷ lệ chi trả cổ tức: dự kiến 6 %/mệnh giá cổ phiếu
- Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt hoặc bằng cổ phiếu. ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình thực tế để quyết định hình thức chi trả phù hợp với kết quả hoạt động kinh doanh thực tế, lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện việc chi trả cổ tức, đảm bảo yêu cầu hoạt động kinh doanh của Công ty và quyền lợi của cổ đông.

Điều 7: Thông qua Tờ trình về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính cho giai đoạn năm 2017-2019 là một trong số các Công ty sau:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;

Điều 8: Thông qua Tờ trình báo cáo tình hình thực hiện phương án tăng vốn điều lệ năm 2016, và phương án tăng vốn điều lệ năm 2017.

1. Mức tăng vốn điều lệ dự kiến

- Mức vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2016: 902.191.150.000 đồng
- Số vốn điều lệ dự kiến tăng trong năm 2017: tối thiểu 27.683.850.000 đồng, tối đa 297.808.850.000 đồng
- Dự kiến vốn điều lệ cuối năm 2017: tối thiểu 929.875.000.000 đồng, tối đa 1.200.000.000.000 đồng

2. Cổ phiếu phát hành thêm

- Loại chứng khoán phát hành: cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành và phương thức phát hành:
 - Phát hành cổ phiếu trả cổ tức: 2.768.385 cổ phiếu
 - Phát hành cổ phiếu riêng lẻ: tối thiểu 7.017.636 cổ phiếu, tối đa 27.017.636 cổ phiếu

3. Hình thức phát hành

a. Phát hành cổ phiếu trả cổ tức

Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam
Mã chứng khoán	BSI
Loại cổ phiếu	Cổ phần phổ thông
Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/CP (<i>Mười ngàn đồng/cổ phiếu</i>)
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	90.213.979 cổ phiếu (<i>Chín mươi triệu, hai trăm mười ba ngàn, chín trăm bảy mươi chín cổ phiếu</i>)
Số lượng cổ phiếu quỹ	5.136 (<i>Năm ngàn một trăm ba mươi sáu</i>) cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu dự kiến	2.768.385 cổ phiếu (<i>Hai triệu bảy trăm sáu mươi</i>)

phát hành thêm để trả cổ tức	<i>tám ngàn ba trăm tám mươi lăm cổ phiếu)</i>
Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá	27.683.850.000 đồng (<i>Hai mươi bảy tỷ, sáu trăm tám mươi ba triệu, tám trăm năm mươi ngàn đồng</i>)
Tỷ lệ phát hành dự kiến	Số lượng cổ phiếu phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 3,07% (Tại ngày đăng ký cuối cùng, cổ đông sở hữu 10.000 cổ phiếu sẽ được nhận 307 cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức). Tỷ lệ phát hành thực tế sẽ được điều chỉnh phù hợp với số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm Công ty đăng ký với UBCKNN về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.
Nguồn vốn thực hiện	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ theo BCTC gần nhất được kiểm toán theo quy định
Mục đích phát hành	Tăng vốn điều lệ
Đối tượng phát hành	Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để nhận cổ tức bằng cổ phiếu
Phương án xử lý cổ phiếu lẻ	Số lượng cổ phiếu chia cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ. Ví dụ: Cổ đông sở hữu 1.260 cổ phần, số cổ phiếu trả cổ tức được nhận tạm tính là $1.260 \times 3,07 = 38,682$ cổ phần Số cổ phiếu cổ đông sẽ thực nhận là 38 cổ phần; 0,682 cổ phần lẻ sẽ bị hủy bỏ
Thời gian phát hành dự kiến	Trong năm 2017 sau khi được UBCKNN chấp thuận
Hạn chế chuyển nhượng đối với số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức	Không hạn chế
Phương thức phân phối	i) Đối với chứng khoán đã lưu ký: người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại công ty chứng khoán nơi mở tài khoản lưu ký; ii) Đối với chứng khoán chưa lưu ký: người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư & Phát

	triển Việt Nam. Địa chỉ: Tầng 10- Tháp BIDV – 35 Hàng Vôi – Hoàn Kiếm Hà Nội vào các ngày làm việc trong tuần. Khi đến nhận cổ tức, cổ đông xuất trình Chứng minh thư nhân dân và Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần
Niêm yết bổ sung cổ phiếu	Toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức nêu trên sẽ được niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HSX) và đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD).

b. Phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư

Loại cổ phần phát hành	Cổ phần phổ thông
Mệnh giá	10.000 đồng/CP
Hình thức phát hành	Phát hành riêng lẻ
Đối tượng phát hành	Các nhà đầu tư trong và ngoài nước, số lượng dự kiến từ 01-03 nhà đầu tư
Tiêu chí, yêu cầu đối với Nhà đầu tư	Tổ chức hoặc cá nhân mong muốn trở thành cổ đông của BSC, ưu tiên các đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức là các quỹ đầu tư nước ngoài; - Có giá chào mua cao nhất và không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần Khối lượng đăng ký mua tối thiểu là 5% vốn điều lệ hiện tại của BSC Sau khi mua cổ phần và trở thành cổ đông sở hữu từ 10% trở lên vốn điều lệ của BSC, nhà đầu tư và người có liên quan không được sở hữu trên 5% vốn điều lệ tại một công ty chứng khoán khác.
Hạn chế chuyển nhượng	Trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán (theo khoản 2b điều 6 Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán)
Số lượng cổ phần dự kiến phát hành	Tối thiểu 7.017.636 cổ phần, tối đa 27.017.636 cổ phần
Giá trị cổ phần dự kiến phát hành (theo mệnh giá)	Tối thiểu 70.176.360.000 đồng, tối đa 270.176.360.000 đồng
Tỷ lệ phát hành/Vốn ĐL hiện tại:	Dự kiến tối thiểu 7,77%, tối đa 29,94% ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh số lượng

	và tỷ lệ cổ phần phát hành trên cơ sở kết quả thương thảo với Nhà đầu tư và số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm phát hành
Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành	Tối thiểu 1.000 tỷ đồng, tối đa 1.200 tỷ đồng
Giá bán dự kiến	Theo phương thức thỏa thuận theo quy định của Pháp luật hiện hành, căn cứ giá thị trường tại thời điểm phát hành nhưng không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần
Thời gian dự kiến	Dự kiến trong năm 2017 ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét quyết định thời điểm phát hành trên cơ sở đàm phán với các đối tác và diễn biến thị trường.
Phương án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán:	Bổ sung vốn kinh doanh. Ưu tiên sử dụng số vốn tăng thêm để phục vụ cho các hoạt động an toàn, hiệu quả, phục vụ mục tiêu gia tăng thị phần môi giới để tăng cường vị thế của BSC và đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn của BSC không bị suy giảm khi gia tăng quy mô. Tiến độ sử dụng vốn điều lệ tăng thêm để bổ sung vốn hoạt động kinh doanh phù hợp với tiến độ tăng vốn điều lệ và tình hình thị trường, do Hội đồng quản trị (hoặc cấp được Hội đồng quản trị phân cấp, ủy quyền), xem xét, quyết định.
Niêm yết bổ sung cổ phiếu	Toàn bộ cổ phần phát hành thành công theo phương án được phê duyệt sẽ được đăng ký lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) sau khi kết thúc đợt chào bán. BSC cam kết thực hiện niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm tại SGDCK TP.Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Đại hội đồng cổ đông thống nhất

a. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị BSC:

- (i) Căn cứ tình hình thực tế lựa chọn tăng vốn điều lệ theo phương án nêu tại khoản 2 Điều này;
- (ii) Thực hiện các thủ tục tăng vốn cần thiết theo quy định của pháp luật, bao gồm thủ tục xin phép các cơ quan có thẩm quyền; thủ tục thay

- đổi đăng ký kinh doanh; thay đổi Vốn điều lệ, các thủ tục đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phần phát hành thêm và các thủ tục khác theo quy định hiện hành;
- (iii) Quyết định sửa đổi Điều lệ của BSC đối với các nội dung vốn Điều lệ sau phát hành theo kết quả tăng vốn thực tế;
- (iv) Thực hiện toàn bộ các thủ tục khác liên quan đến phương án tăng vốn.
- b. Trong trường hợp phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT:
- (i) Tìm kiếm Nhà đầu tư để chào bán cổ phần trong năm 2016 với mục tiêu giá phát hành đạt cao nhất và có thể và không thấp hơn mệnh giá;
- (ii) Căn cứ điều kiện thị trường cụ thể trong vòng 3-6 tháng gần nhất với thời điểm chào bán để tiến hành đàm phán với Nhà đầu tư;
- (iii) Căn cứ giá thị trường tại thời điểm phát hành để quyết định giá bán cổ phần riêng lẻ cho nhà đầu tư, phù hợp với các quy định hiện hành nhằm triển khai hiệu quả việc tăng vốn điều lệ. Giá bán cổ phần không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần;
- (iv) Quyết định các nội dung triển khai kế hoạch phát hành cổ phần (thời điểm và tiến độ phát hành cổ phần tăng vốn; đối tượng, số lượng nhà đầu tư; tiêu chí cụ thể/danh sách lựa chọn nhà đầu tư, tổng khối lượng phát hành và mức sở hữu cổ phần cụ thể và các điều kiện chào bán cổ phần cho nhà đầu tư...) phù hợp với quy định của pháp luật, bảo đảm lợi ích tổng thể của BSC và các cổ đông;
- (v) Thực hiện các thủ tục tăng vốn cần thiết theo quy định của pháp luật, bao gồm thủ tục xin phép các cơ quan có thẩm quyền; thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh; thay đổi Vốn điều lệ, các thủ tục niêm yết bổ sung số cổ phần phát hành thêm và các thủ tục khác theo quy định hiện hành;
- (vi) Trường hợp chào bán cho một tổ chức, cá nhân hoặc một nhóm tổ chức, cá nhân và người có liên quan của tổ chức, cá nhân đó từ 10% trở lên vốn điều lệ của BSC trong một đợt chào bán hoặc trong các đợt chào bán trong vòng 12 tháng thì HĐQT sẽ thực hiện thủ tục xin ý kiến ĐHCĐ thông qua bằng văn bản trước khi phát hành.
- c. Chấp thuận cho phép HĐQT BSC thực hiện xin ý kiến cổ đông bằng văn bản trong trường hợp phương án tăng vốn cần điều chỉnh khác với 02 phương án đã trình bày ở trên để phù hợp với kết quả tìm kiếm, đàm phán với các nhà đầu tư và tình hình thực tế.

Điều 9: Thông qua Tờ trình về sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC).

Trong đó, thông qua đề xuất việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty thực hiện theo dõi, sửa đổi, bổ sung Điều lệ trên cơ sở tuân thủ Luật Doanh nghiệp năm 2014, các văn bản pháp luật liên quan và đảm bảo quyền lợi của cổ đông BSC trên cơ sở dự thảo Nghị định và Điều lệ mẫu về quản trị công ty đại chúng được Chính phủ chính thức ban hành để đệ trình ĐHCĐ thông qua.

Điều 10: Thông qua Tờ trình về phương án nhân sự giữ vị trí thành viên HĐQT độc lập.

Điều 17: Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 biểu quyết thông qua toàn văn tại Đại hội và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27 tháng 04 năm 2017.

Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Đoàn Ánh Sáng

Số: /NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày tháng năm 2017

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 ban hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 13 tháng 04 năm 2013; sửa đổi và bổ sung năm 2016;
- Căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày ... tháng ... năm 2017;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam ngày 27 tháng 04 năm 2017;

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016.

Điều 2: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016 và kế hoạch kinh doanh năm 2017

1. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	KHKD 2016	Thực hiện 2016	
		Tuyệt đối	% so với kế hoạch
I. Chỉ tiêu hiệu quả			
1. Tổng doanh thu	330.397	652.048	197,4%
2. Tổng chi phí	(255.342)	(526.049)	206,0%
3. Lợi nhuận trước thuế	75.055	125.999	167,9%
4. Tỷ lệ cổ tức dự kiến	5%	7,5%	150%

Chỉ tiêu	KHKD 2016	Thực hiện 2016	
		Tuyệt đối	% so với kế hoạch
II. Chỉ tiêu chất lượng			
Thị phần môi giới CP	3,9%	4,018%	103%

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2017

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	KHKD năm 2017
I. Chỉ tiêu hiệu quả	
1. Tổng doanh thu	339.833
2. Tổng chi phí	(257.233)
3. Lợi nhuận trước thuế	82,6
4. Tỷ lệ cổ tức dự kiến	6%
II. Chỉ tiêu chất lượng	
Thị phần môi giới CP	4,0%

Điều 3: Thông qua Báo cáo kết quả giám sát tình hình hoạt động kinh doanh và tài chính Công ty, kết quả giám sát hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty.

Điều 5: Thông qua Tờ trình về thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát.

1. Thù lao và phụ cấp đã thực hiện năm 2016

a. Thù lao đã thực hiện

Đối tượng	Số tiền (đồng)
Chủ tịch Hội đồng Quản trị	: 60.000.000 đồng/năm (5.000.000 đồng /tháng)
Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị	: 0 đồng/năm
Thành viên Hội đồng Quản trị	: 72.000.000 đồng/năm (3.000.000 đồng/tháng)
Trưởng ban Kiểm soát	: 30.000.000 đồng/năm (2.500.000 đồng/tháng)
Thành viên Ban Kiểm soát	: 12.000.000 đồng/năm (1.000.000 đồng/tháng)

Tổng thù lao thực hiện chi trả cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát BSC tính từ 01/01/2016 đến 31/12/2016 là **174 triệu đồng**.

b. Phụ cấp tham gia hội họp đã thực hiện

- Thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát: 2.000.000 đồng/người/lần họp

- Tổng phụ cấp tham gia hội họp thực hiện chi trả cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát BSC tính từ 01/01/2016 đến 31/12/2016 là **58 triệu đồng**.

2. Mức dự kiến chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2017

a. Đối với thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm điều hành hoặc làm việc tại Công ty:

- Được hưởng lương, phụ cấp, tiền thưởng và các quyền lợi khác của Công ty;
- Được hưởng thù lao theo quy định của Công ty

b. Đối với thành viên HĐQT, BKS không kiêm nhiệm điều hành hoặc không làm việc tại Công ty

- Không được hưởng lương, phụ cấp, tiền thưởng và các quyền lợi của Công ty;
- Được hưởng thù lao theo quy định của Công ty;
- Mức thù lao cụ thể đề xuất như sau:

Đối tượng	Số tiền (đồng)
Chủ tịch Hội đồng Quản trị	: 5.000.000 đồng/tháng (60 triệu đồng/năm)
Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị	: 4.000.000 đồng/tháng (48 triệu đồng/năm)
Thành viên Hội đồng Quản trị	: 3.000.000 đồng/tháng (36 triệu đồng/năm)
Trưởng ban Kiểm soát	: 2.500.000 đồng/tháng (30 triệu đồng/năm)
Thành viên Ban Kiểm soát	: 1.000.000 đồng/tháng (12 triệu đồng/năm)

- Ngoài ra, theo từng phiên họp định kỳ hoặc đột xuất do yêu cầu công việc, các thành viên HĐQT, BKS sẽ được hưởng thêm một mức phụ cấp tham gia hội họp cố định là *2.000.000 đồng/người/lần họp*.

Điều 6: Thông qua Tờ trình về báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016, phương án phân phối lợi nhuận 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017

1. Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016

STT	Chi tiêu	Công thức	PPLN 2016 (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế		115.041.790.489
2	Bù đắp lỗ lũy kế		-
3	Lợi nhuận trích lập các quỹ	(3)= (1)-(2)	115.041.790.489
4	Trích lập các quỹ	(4)=(4.1)+(4.2)	20.657.179.048

STT	Chỉ tiêu	Công thức	PPLN 2016 (đồng)
4.1	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	$(4.1) = 5\% * (3)$	5.752.089.524
4.2	Quỹ dự phòng tài chính	$(4.2) = 5\% * (3)$	5.752.089.524
4.3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	$(4.3) = 3 \text{ tháng lương TH}$	9.153.000.000
5	Thù lao và phụ cấp hội họp HĐQT, BKS		232.000.000
6	Phí thực hiện quyền mã chứng khoán BSI (Tăng vốn Điều lệ năm 2016 tại ngày đăng kí cuối cùng ngày 22/09/2016)		10.000.000
7	Tổng lợi nhuận còn lại		97.620.700.506
-	Lợi nhuận còn lại năm 2016	$= (3) - (4) - (5) - (6)$	94.142.611.441
-	Lợi nhuận còn lại lũy kế năm trước		3.478.089.065
8	Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2016	7,5%/năm	64.875.000.000
a	Vốn điều lệ tại 31/12/2015		865.000.000.000
b	Vốn điều lệ tại 31/12/2016		902.191.150.000
8.1	Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng cổ phiếu (trên VDL tại 31/12/2015)	$= (7,5\% / \text{năm}) * (a)$	64.875.000.000
8.2	Cổ tức bằng cổ phiếu đã tạm ứng trong năm 2016 (trên VDL tại 31/12/2015)	$= 4,3\% / \text{năm} * (a)$	37.191.150.000
8.3	Cổ tức bằng cổ phiếu còn lại (tỷ lệ trên VDL tại 31/12/2016)	$= (8.1) - (8.2)$	27.683.850.000
8.4	Tỷ lệ cổ tức còn lại (trên VDL tại 31/12/2016)	$= (8.3) / (b)$	3,07%
10	Lợi nhuận còn lại	$= (7) - (8)$	32.745.700.506

3. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017

STT	Nội dung	Số liệu
1	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	82,6
2	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu (dự kiến tỷ lệ)	6%

Trong đó:

- Tỷ lệ chi trả cổ tức: dự kiến 6 %/mệnh giá cổ phiếu
- Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt hoặc bằng cổ phiếu. ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình thực tế để quyết định hình thức chi trả phù hợp với kết quả hoạt động kinh doanh thực tế, lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện việc chi trả cổ tức, đảm bảo yêu cầu hoạt động kinh doanh của Công ty và quyền lợi của cổ đông.

Điều 7: Thông qua Tờ trình về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính cho giai đoạn năm 2017-2019 là một trong số các Công ty sau:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;

Điều 8: Thông qua Tờ trình báo cáo tình hình thực hiện phương án tăng vốn điều lệ năm 2016, và phương án tăng vốn điều lệ năm 2017.

1. Mức tăng vốn điều lệ dự kiến

- Mức vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2016: 902.191.150.000 đồng
- Số vốn điều lệ dự kiến tăng trong năm 2017: tối thiểu 27.683.850.000 đồng, tối đa 297.808.850.000 đồng
- Dự kiến vốn điều lệ cuối năm 2017: tối thiểu 929.875.000.000 đồng, tối đa 1.200.000.000.000 đồng

2. Cổ phiếu phát hành thêm

- Loại chứng khoán phát hành: cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành và phương thức phát hành:
 - Phát hành cổ phiếu trả cổ tức: 2.768.385 cổ phiếu
 - Phát hành cổ phiếu riêng lẻ: tối thiểu 7.017.636 cổ phiếu, tối đa 27.017.636 cổ phiếu

3. Hình thức phát hành

a. Phát hành cổ phiếu trả cổ tức

Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam
Mã chứng khoán	BSI
Loại cổ phiếu	Cổ phần phổ thông
Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/CP (<i>Mười ngàn đồng/cổ phiếu</i>)
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	90.213.979 cổ phiếu (<i>Chín mươi triệu, hai trăm mười ba ngàn, chín trăm bảy mươi chín cổ phiếu</i>)
Số lượng cổ phiếu quỹ	5.136 (<i>Năm ngàn một trăm ba mươi sáu</i>) cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu dự kiến	2.768.385 cổ phiếu (<i>Hai triệu bảy trăm sáu mươi</i>)

phát hành thêm để trả cổ tức	<i>tám ngàn ba trăm tám mươi lăm cổ phiếu</i>)
Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá	27.683.850.000 đồng (<i>Hai mươi bảy tỷ, sáu trăm tám mươi ba triệu, tám trăm năm mươi ngàn đồng</i>)
Tỷ lệ phát hành dự kiến	Số lượng cổ phiếu phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 3,07% (Tại ngày đăng ký cuối cùng, cổ đông sở hữu 10.000 cổ phiếu sẽ được nhận 307 cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức). Tỷ lệ phát hành thực tế sẽ được điều chỉnh phù hợp với số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm Công ty đăng ký với UBCKNN về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.
Nguồn vốn thực hiện	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ theo BCTC gần nhất được kiểm toán theo quy định
Mục đích phát hành	Tăng vốn điều lệ
Đối tượng phát hành	Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để nhận cổ tức bằng cổ phiếu
Phương án xử lý cổ phiếu lẻ	Số lượng cổ phiếu chia cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ. Ví dụ: Cổ đông sở hữu 1.260 cổ phần, số cổ phiếu trả cổ tức được nhận tạm tính là $1.260 \times 3,07 = 38,682$ cổ phần Số cổ phiếu cổ đông sẽ thực nhận là 38 cổ phần; 0,682 cổ phần lẻ sẽ bị hủy bỏ
Thời gian phát hành dự kiến	Trong năm 2017 sau khi được UBCKNN chấp thuận
Hạn chế chuyển nhượng đối với số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức	Không hạn chế
Phương thức phân phối	i) Đối với chứng khoán đã lưu ký: người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại công ty chứng khoán nơi mở tài khoản lưu ký; ii) Đối với chứng khoán chưa lưu ký: người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư & Phát

	triển Việt Nam. Địa chỉ: Tầng 10- Tháp BIDV – 35 Hàng Vôi – Hoàn Kiếm Hà Nội vào các ngày làm việc trong tuần. Khi đến nhận cổ tức, cổ đông xuất trình Chứng minh thư nhân dân và Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần
Niêm yết bổ sung cổ phiếu	Toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức nêu trên sẽ được niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HSX) và đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD).

b. Phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư

Loại cổ phần phát hành	Cổ phần phổ thông
Mệnh giá	10.000 đồng/CP
Hình thức phát hành	Phát hành riêng lẻ
Đối tượng phát hành	Các nhà đầu tư trong và ngoài nước, số lượng dự kiến từ 01-03 nhà đầu tư
Tiêu chí, yêu cầu đối với Nhà đầu tư	Tổ chức hoặc cá nhân mong muốn trở thành cổ đông của BSC, ưu tiên các đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức là các quỹ đầu tư nước ngoài; - Có giá chào mua cao nhất và không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần Khối lượng đăng ký mua tối thiểu là 5% vốn điều lệ hiện tại của BSC Sau khi mua cổ phần và trở thành cổ đông sở hữu từ 10% trở lên vốn điều lệ của BSC, nhà đầu tư và người có liên quan không được sở hữu trên 5% vốn điều lệ tại một công ty chứng khoán khác.
Hạn chế chuyển nhượng	Trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán (theo khoản 2b điều 6 Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán)
Số lượng cổ phần dự kiến phát hành	Tối thiểu 7.017.636 cổ phần, tối đa 27.017.636 cổ phần
Giá trị cổ phần dự kiến phát hành (theo mệnh giá)	Tối thiểu 70.176.360.000 đồng, tối đa 270.176.360.000 đồng
Tỷ lệ phát hành/Vốn ĐL hiện tại:	Dự kiến tối thiểu 7,77%, tối đa 29,94% ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh số lượng

	và tỷ lệ cổ phần phát hành trên cơ sở kết quả thương thảo với Nhà đầu tư và số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm phát hành
Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành	Tối thiểu 1.000 tỷ đồng, tối đa 1.200 tỷ đồng
Giá bán dự kiến	Theo phương thức thỏa thuận theo quy định của Pháp luật hiện hành, căn cứ giá thị trường tại thời điểm phát hành nhưng không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần
Thời gian dự kiến	Dự kiến trong năm 2017 ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét quyết định thời điểm phát hành trên cơ sở đàm phán với các đối tác và diễn biến thị trường.
Phương án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán:	Bổ sung vốn kinh doanh. Ưu tiên sử dụng số vốn tăng thêm để phục vụ cho các hoạt động an toàn, hiệu quả, phục vụ mục tiêu gia tăng thị phần môi giới để tăng cường vị thế của BSC và đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn của BSC không bị suy giảm khi gia tăng quy mô. Tiền độ sử dụng vốn điều lệ tăng thêm để bổ sung vốn hoạt động kinh doanh phù hợp với tiến độ tăng vốn điều lệ và tình hình thị trường, do Hội đồng quản trị (hoặc cấp được Hội đồng quản trị phân cấp, ủy quyền), xem xét, quyết định.
Niên yết bổ sung cổ phiếu	Toàn bộ cổ phần phát hành thành công theo phương án được phê duyệt sẽ được đăng ký lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) sau khi kết thúc đợt chào bán. BSC cam kết thực hiện niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm tại SGDCK TP.Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Đại hội đồng cổ đông thống nhất

a. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị BSC:

- (i) Căn cứ tình hình thực tế lựa chọn tăng vốn điều lệ theo phương án nêu tại khoản 2 Điều này;
- (ii) Thực hiện các thủ tục tăng vốn cần thiết theo quy định của pháp luật, bao gồm thủ tục xin phép các cơ quan có thẩm quyền; thủ tục thay

- đổi đăng ký kinh doanh; thay đổi Vốn điều lệ, các thủ tục đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phần phát hành thêm và các thủ tục khác theo quy định hiện hành;
- (iii) Quyết định sửa đổi Điều lệ của BSC đối với các nội dung vốn Điều lệ sau phát hành theo kết quả tăng vốn thực tế;
- (iv) Thực hiện toàn bộ các thủ tục khác liên quan đến phương án tăng vốn.
- b. Trong trường hợp phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT:
- (i) Tìm kiếm Nhà đầu tư để chào bán cổ phần trong năm 2016 với mục tiêu giá phát hành đạt cao nhất và có thể và không thấp hơn mệnh giá;
- (ii) Căn cứ điều kiện thị trường cụ thể trong vòng 3-6 tháng gần nhất với thời điểm chào bán để tiến hành đàm phán với Nhà đầu tư;
- (iii) Căn cứ giá thị trường tại thời điểm phát hành để quyết định giá bán cổ phần riêng lẻ cho nhà đầu tư, phù hợp với các quy định hiện hành nhằm triển khai hiệu quả việc tăng vốn điều lệ. Giá bán cổ phần không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần;
- (iv) Quyết định các nội dung triển khai kế hoạch phát hành cổ phần (thời điểm và tiến độ phát hành cổ phần tăng vốn; đối tượng, số lượng nhà đầu tư; tiêu chí cụ thể/danh sách lựa chọn nhà đầu tư, tổng khối lượng phát hành và mức sở hữu cổ phần cụ thể và các điều kiện chào bán cổ phần cho nhà đầu tư...) phù hợp với quy định của pháp luật, bảo đảm lợi ích tổng thể của BSC và các cổ đông;
- (v) Thực hiện các thủ tục tăng vốn cần thiết theo quy định của pháp luật, bao gồm thủ tục xin phép các cơ quan có thẩm quyền; thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh; thay đổi Vốn điều lệ, các thủ tục niêm yết bổ sung số cổ phần phát hành thêm và các thủ tục khác theo quy định hiện hành;
- (vi) Trường hợp chào bán cho một tổ chức, cá nhân hoặc một nhóm tổ chức, cá nhân và người có liên quan của tổ chức, cá nhân đó từ 10% trở lên vốn điều lệ của BSC trong một đợt chào bán hoặc trong các đợt chào bán trong vòng 12 tháng thì HĐQT sẽ thực hiện thủ tục xin ý kiến ĐHĐCĐ thông qua bằng văn bản trước khi phát hành.
- c. Chấp thuận cho phép HĐQT BSC thực hiện xin ý kiến cổ đông bằng văn bản trong trường hợp phương án tăng vốn cần điều chỉnh khác với 02 phương án đã trình bày ở trên để phù hợp với kết quả tìm kiếm, đàm phán với các nhà đầu tư và tình hình thực tế.

Điều 9: Thông qua Tờ trình về sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC).

Trong đó, thông qua đề xuất việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty thực hiện theo dõi, sửa đổi, bổ sung Điều lệ trên cơ sở tuân thủ Luật Doanh nghiệp năm 2014, các văn bản pháp luật liên quan và đảm bảo quyền lợi của cổ đông BSC trên cơ sở dự thảo Nghị định và Điều lệ mẫu về quản trị công ty đại chúng được Chính phủ chính thức ban hành để đệ trình ĐHĐCĐ thông qua.

Điều 10: Thông qua Tờ trình về phương án nhân sự giữ vị trí thành viên HĐQT độc lập.

Điều 17: Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 biểu quyết thông qua toàn văn tại Đại hội và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27 tháng 04 năm 2017.

Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Đoàn Ánh Sáng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XÁC NHẬN THAM DỰ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

Tên cổ đông :
Sinh ngày :
Địa chỉ :
Số CMND : cấp ngày tại
Điện thoại : Fax:
Email: :

Tôi đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam tổ chức ngày 27/04/2017 với số cổ phần biểu quyết là..... **cổ phần**, trong đó:

- Số cổ phần sở hữu: cổ phần
- Số cổ phần được ủy quyền:cổ phần do các cổ đông sau ủy quyền:

TT	Tên cổ đông ủy quyền	Địa chỉ	Số CMND/ Hộ chiếu	Điện thoại	Số cổ phần ủy quyền

Tôi gửi kèm theo đây bản sao giấy ủy quyền và xin cam kết chấp hành đúng các quy định của Đại hội.

Ghi chú: Cổ đông tham dự Đại hội xin gửi
giấy xác nhận tham dự về Công ty trước
11h ngày 24/04/2017.

Trường hợp xác nhận qua qua fax (04-
22200669), điện thoại (04-39352722), Cổ
đông vui lòng mang theo Giấy Ủy quyền
(bản gốc), CMND và Thư mời họp khi tham
dự.

Người đăng ký

(Ký và ghi rõ họ tên)

PHIẾU BIỂU QUYẾT VẮNG MẶT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Họ và tên cổ đông:

Địa chỉ:

Số ĐKKD/Số CMTND: Quốc tịch: Điện thoại:

Số cổ phần sở hữu: cổ phần phổ thông

Nội dung biểu quyết:

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội Đồng Quản Trị năm 2016

Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến

2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016 và kế hoạch kinh doanh năm 2017

Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến

3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm Soát về kết quả giám sát tình hình hoạt động kinh doanh và tài chính Công ty, kết quả giám sát hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc

Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến

4. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm Soát về tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm Soát và từng kiểm soát viên

Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến

5. Thông qua Tờ trình về báo cáo tài chính đã kiểm toán 2016, phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017

Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến

6. Thông qua Tờ trình về báo cáo thù lao Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát năm 2016 và dự kiến thù lao Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát năm 2017

Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến

7. Thông qua Tờ trình về lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính cho giai đoạn năm 2017 - 2019

Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến

8. Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện phương án tăng vốn điều lệ năm 2016 và phương án tăng vốn điều lệ năm 2017

Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến

9. Thông qua Tờ trình về sửa đổi, bổ sung Điều lệ BSC

Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến

10. Thông qua Tờ trình về phương án nhân sự giữ vị trí thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến

Lưu ý:

- Thời hạn nhận phiếu biểu quyết là **trước 11h00 ngày 24/04/2017**
- Địa chỉ nhận phiếu: Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Tầng 11, Tòa tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Hà Nội ngày ... tháng ... năm 2017

Cổ đông

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

**Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
- CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐT&PT VIỆT
NAM**

1. Tên cổ đông:

Mã cổ đông số:

CMND/GĐKKD số: do..... cấp ngày

Địa chỉ thường trú/ Trụ sở chính:

Số cổ phần sở hữu:

Bảng chữ:

2. Ủy quyền cho:

Mã cổ đông số (nếu có):

CMND/Hộ chiếu số: do..... cấp ngày

Số cổ phần ủy quyền:

Bảng chữ:

Thay tôi dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 **Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam** tổ chức ngày 27/04/2017 và đại diện tôi biểu quyết, bầu cử với tất cả số cổ phần mà tôi ủy quyền theo quy định.

Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên nói trên.

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và của Điều lệ Công ty.

.....ngày ... tháng ... năm 2017

Người nhận ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên)

Người ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên)¹

¹ cổ đông là pháp nhân thì thủ trưởng đơn vị ký tên đóng dấu (không được ủy quyền hoặc ký thay).

Người được ủy quyền khi đi tham dự Đại hội cần mang theo CMND/Hộ chiếu, thư mời, tài liệu dự họp và giấy ủy quyền bản chính.